**BÀI 3: NHỮNG DI TÍCH LỊCH SỬ**

**VÀ DANH THẮNG**

**(Văn bản thông tin – 17tiết)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Năng lực**

– Nhận biết và phân tích được đặc điểm của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử, bài phỏng vấn; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm VB với mục đích của nó.

– Nhận biết và phân tích được tác dụng của cách trình bày thông tin trong VB như: trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, các đối tượng phân loại, so sánh và đối chiếu...

– Phân tích được thông tin cơ bản của VB; giải thích được ý nghĩa của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB.

– Đánh giá được vai trò của các chi tiết quan trọng trong VB.

– Nhận biết và phân tích được quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ (như đồ thị, sơ đồ) dùng để biểu đạt thông tin trong VB.

– Liên hệ, vận dụng được những điều đã đọc từ VB để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống.

– Nhận biết được nghĩa và cách dùng tên viết tắt các tổ chức quốc tế quan trọng.

– Nhận biết và phân tích được các loại phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB; biết cách lựa chọn, sử dụng các loại phương tiện phi ngôn ngữ.

– Viết được VB thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh hoạ.

– Năng lực tự chủ và tự học: Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập.

– Năng lực giao tiếp, hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bảnthân; thể hiện trong hoạt động làm bài tập nhóm đôi ở hoạt động *Thực hành tiếng Việt*.

- Năng lực sáng tạo ra sản phẩm là bài viết theo thể loại.

**2. Phẩm chất:**

- Yêu nước: Có ý thức bảo vệ các di sản văn hoá, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hoá.

-Chăm chỉ: Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập.

- Trung thực trong kiểm tra.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**  
**1. Thiết bị :   
-** Máy tính   
- Ti vi - Phiếu học tập   
- Bảng phụ  **2. Học liệu:**- Tri thức Ngữ văn  
- Tranh ảnh minh họa liên quan bài học- Đoạn video   
- Tư liệu Văn học **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**A. ĐỌC**

**Tiết 27, 28**

**Văn bản 1: VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG**

**(Theo Đào Thị Luyến, Hoàng Trà My, Hoàng Lan Anh)**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **KHỞI ĐỘNG** | |
| **Bước 1*:* Chuyển giao nhiệm vụ**  **PP vấn đáp Nhiệm vụ (1)** Chọn một trong hai cách sau  **Cách 1:** *Em* *hãy kể tên một số những danh lam thắng cảnh nổi tiếng trên đất nước ta*  **Cách 2:** GV cho HS xem video về *Vườn quốc gia Cúc Phương theo đường link sau:* ***https://youtu.be/UN0tDqmZDYM?si=BzhMQxsV-fFCqKFL***  *- Em có cảm xúc gì khi xem video trên*  *- Em có biết những địa danh nào tương tự như Vườn quốc gia Cúc Phương không?*  **Nhiệm vụ (2)** Sau khi xong nhiệm vụ (1), HS trả lời câu hỏi: *Nếu được đi thăm Vườn quốc gia Cúc Phương, em muốn biết những thông tin gì?*  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ và trả lời cá nhân.  - GV quan sát, khích lệ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **- Cách 1: HS**  trả lời câu hỏi,các HS khác nhận xét, trao đổi, bổ sung.  **- Cách 2:** HS chia sẻ cảm xúc, quan điểm cá nhân.  **Bước 4:** **Kết luận, nhận định**  Nhận xét câu trả lời của HS, dẫn dắt vào văn bản, xâu chuỗi, dẫn vào bài.  Thiên nhiên luôn chứa đựng nhiều điều bí ẩn, vô cùng hấp dẫn chúng ta. Thế giới thiên nhiên sôi động và đầy sức sống xong cũng rất dễ tổn thương trong vườn quốc gia của chúng ta là tài sản vô giá mà chúng ta cần bảo tồn và chăm sóc. Hôm nay, chúng ta cùng đến khám phá vẻ đẹp của danh lam thắng cảnh Ninh Bình. Đó là *Vườn Quốc gia rừng Cúc Phương* |  |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| **I. Hướng dẫn HS tìm hiểu chung: 1. Hướng dẫn tìm hiểu tri thức Ngữ văn**  **NV1: Tìm hiểu tri thức ngữ văn thể loại văn bản giới thiệu về một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử**  **HÌNH THỨC NHÓM BÀN**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  \*GV yêu cầu HS theo dõi SGK tr.56,57, đọc thầm phần *Tri thức ngữ văn*  Hình thức: nhóm nhỏ theo bàn hoàn thành **phiếu học tập 01**   |  | | --- | | **PHIẾU HT số 01: TÌM HIỂU TRI THỨC NGỮ VĂN**  **YÊU CẦU:**  1. *Theo em, VB thông tin khác với VB văn học ở những điểm gì? Kể tên một số VB thông tin đã học. Văn bản thuyết minh về một danh lắm thắng cảnh hay di tích lịch sử viết nhằm mục đích gì?*  *……………………………………………………..*  *…………………………………………………….*  *2. Theo em, VB giới thiệu danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử có đặc điểm nào? (về cấu trúc, đặc điểm hình thức, cách trình bày thông tin, phương thức biểu đạt kết hợp)…………………..*  *……………………………………………………..*  *3. Em hiểu thế nào cách trình bày thông tin theo các đối tượng phân loại?..................................*  *…………………………………………………….*  *4. Kể tên một số loại phương tiện phi ngôn ngữ trong VB thông tin mà em được học ở các lớp dưới. Nêu tác dụng và lấy ví dụ minh họa về phương tiên phi ngôn ngữ trong một VB cụ thể.*  *………………………………………………………*  *…………………………………………………….* |   GV chiếu phiếu học tập 01.  HS đọc phiếu, suy nghĩ và thực hiện phiếu học tập số 01  Yêu cầu HS thực hiện  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS tái hiện lại kiến thức vào Phiếu HT, chia sẻ.  - GV quan sát, hỗ trợ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **-** Đại diện 3 – 4 nhóm HS trình bày kết quả thực hiện theo từng nhiệm vụ.  - Các nhóm HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét sản phẩm học tập của HS, kết hợp với diễn giải ngắn gọn một số nội dung về từng đơn vị tri thức đọc hiểu, lưu ý một số vấn đề sau:  **\*Trải nghiệm cùng văn bản “*Vườn Quốc gia Cúc Phương*”**  **NV2: Hướng dẫn HS đọc văn bản, giải thích từ khó**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV hướng dẫn HS đọc VB: GV nêu vấn đề: Em hiểu thế nào là danh lam thắng cảnh? Theo em để một khu rừng trở thành một danh lam thắng cảnh thì cần những yếu tố nào?  Gv hướng dẫn HS đọc VB:  + **Đọc lướt** văn bản, chú ý nhan đề, đề mục, để tìm các thông tin chính  + **Đọc kĩ từng phần của văn bản**: đọc to, rõ ràng, chú ý các chỉ dẫn bên tuyến phải trang sách – chủ yếu kĩ năng dự đoán, liên hệ; các hình minh hoạ  + **Ghi chú các thông tin trong khi đọc**: đánh dấu thông tin quan trọng và những phương tiện giúp làm nổi bật thông tin đó.  - GV đọc mẫu một đoạn rồi gọi 1 vài HS khác đọc theo đoạn.  - Giải thích nghĩa các từ: chân trang (SGK/Tr. 59,60,61,62)  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ**  **-** HS đọc theo hướng dẫn.  - Giải thích nghĩa các từ đã cho.  **Bước 3. Nhận xét sản phẩm, bổ sung**  - HS khác nhận xét.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  GV chiếu một số từ ngữ khó cần giải thích  - Danh lam thắng cảnh là những cảnh quan thiên nhiên đẹp hoặc là địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị lịch sử, thẩm mĩ, khoa học.  - Một khu rừng trở thành một danh lam thắng cảnh cần có các yếu tố về: giá trị cảnh quan thiên nhiên đẹp, có hệ thống động thực vật phong phú, có giá trị về khoa học, lịch sử, địa lí, ...Chẳng hạn như có động vật quý cần bảo tồn...  **NV3: Tìm hiểu chung về văn bản**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Hướng dẫn HS hoạt động nhóm đôi**.**  **HS thực hiện phiếu học tập số 02**   |  |  | | --- | --- | | **Phiếu học tập số 02** | | | **Yêu cầu** | **Trả lời** | | *Nêu xuất xứ văn bản?* | .................... | | *VB thuộc thể loại nào?* | .................... | | *VB có dùng PTBĐ chính nào?* | ....................  .................... | | *PTBĐ được sử dụng kết hợp trong VB là gì?* | ....................  .................... | | *Đối tượng VB tập trung làm nổi bật là gì?* | ....................  .................... |   GV yêu cầu HS nêu rõ xuất xứ VB, thể loại, đối tượng thuyết minh, đối tượng VB.  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS trao đổi, hoàn thành phiếu học tập.  **Bước 3. Nhận xét sản phẩm, bổ sung**  - HS báo cáo kết quả;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức 🡺 Ghi lên bảng.  **II. Hướng dẫn HS đọc hiểu văn bản**  **NV: Hướng dẫn HS tìm hiểu thông tin cơ bản và nhan đề của văn bản**  **\*THẢO LUẬN THEO CẶP**  **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ**  Nhóm 1-2 trả lời câu hỏi số 1 SGK thông qua **phiếu học tập số 03**: GV hướng dẫn HS phân tích được thông tin cơ bản của VB; giải thích được ý nghĩa của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB.   |  | | --- | | **PHIẾU HT số 03**  **TÌM HIỂU THÔNG TIN CƠ BẢN VÀ NHAN ĐỀ VĂN BẢN** | | *1.. Xác định (những) thông tin cơ bản mà VB trình bày……………………………….*  *………………………………………………..*  *2. Nhan đề của “Vườn Quốc gia Cúc Phương” đã làm nổi bật và khái quát được nội dung của toàn văn bản chưa? Vì sao? ……………………………………….*  *3. Từ đó, em rút ra được những lưu ý gì khi tiếp xúc với nhan đề của một VB?.....................................................* |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **-** Tổ chức cho HS thảo luận theo cặp.  - GV quan sát, khích lệ HS.  *CH tháo gỡ khó khăn:*  Em hiểu thế nào là thông tin cơ bản? Theo em, nhan đề có đặc điểm và vai trò như thế nào trong VB?  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi đại diện 1 vài cặp trả lời.  - HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức.  **Những lưu ý gì khi tiếp xúc với nhan đề của một VB:** *Khi đọc VB thông tin, cần chú ý nhan đề, từ nhan đề có thể dự đoán về nội dung chính và những thông tin cơ bản của VB, trên cơ sở đó huy động hiểu biết nền, sử dụng một số kĩ thuật/ chiến thuật đọc phù hợp (đọc lướt hệ thống đề mục để tìm thông tin cơ bản, đọc quét để tìm thông tin chi tiết, phân biệt thông tin cơ bản và chi tiết,…) để tìm kiếm thông tin của VB.*  **NV: Tìm hiểu về các đặc điểm của kiểu VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh**  **HOẠT ĐỘNG NHÓM LỚN (4 NHÓM)**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - HS thảo luận nhóm lớn, thời gian 7 phút câu hỏi sau:  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  GV chia lớp thành 4 nhóm lớn  Phân công nhiệm vụ như sau (phân công nhiệm vụ tìm hiểu về đặc điểm văn bản thông tin)  **PHIẾU PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THẢO LUẬN NHÓM**   |  |  | | --- | --- | | **Phiếu HT số 04**  - Nhiệm vụ: Tìm hiểu các đặc điểm của kiểu VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh được thể hiện trong VB | | | **Nhóm** | **Nhiệm vụ tìm hiểu** | | 1 | **TÌM HIỂU ĐẶC ĐIỂM BỐ CỤC CỦA VĂN BẢN** | | 2 | **TÌM HIỂU VỀ HÌNH THỨC VĂN BẢN (đề mục, từ ngữ)** | | 3 | **TÌM HIỂU VỀ CÁCH TRÌNH BÀY THÔNG TIN VĂN BẢN** | | 4 | **TÌM HIỂU YẾU TỐ MIÊU TẢ TRONG VĂN BẢN** |   GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm   |  | | --- | | **Phiếu HT số 04.1**  **Nhóm 1. Đọc lướt VB, tìm hiểu cấu trúc VB.**  **Cần làm rõ những thông tin sau:**  *Văn bản Vườn Quốc gia Cúc Phương có cấu trúc mấy phần? Nêu rõ chức năng của từng phần…………………………………….*  *……………………………………………….* |  |  | | --- | | **Phiếu HT số 04.2**  **Nhóm 2. Quan sát chung VB, tìm hiểu đặc điểm hình thức của VB (đề mục, từ ngữ, hình ảnh)**  **Cần làm rõ những thông tin sau:**  *1. Các đề mục nhỏ có vai trò như thế nào trong việc thể hiện nội dung thông tin văn bản?...........................................................*  *……………………………………………….*  *2. Văn bản sử dụng từ ngữ chuyên ngành, hình ảnh nào? Lấy ví dụ cụ thể?...............*  *………………………………………………..* |  |  | | --- | | **Phiếu HT số 04.3**  **Nhóm 3. Đọc VB, tìm hiểu về các cách trình bày thông tin trong VB.**  **Cần làm rõ những thông tin sau:**  *1. Văn bản đã sử dụng các trình bày thông tin nào?......................................................*  *……………………………………………….*  2. *Xác định dấu hiệu nhận biết của các cách trình bày ấy trong VB và tác dụng của nó…..*  *………………………………………………….* |  |  | | --- | | **Phiếu HT số 04.4**  **Nhóm 4. Tìm hiểu yếu tố miêu tả trong VB**  **Cần làm rõ những thông tin sau:**  *1. Tìm một số yếu tố miêu tả trong văn bản? (Chỉ rõ đoạn văn có yếu tố miêu tả, nội dung chính của đoạn, biểu hiện của yếu tố miêu tả)……………………………………………..*  *……………………………………………….*  *2. Việc sử dụng yếu tố miêu tả có làm ảnh hưởng đến mục đích cung cấp thông tin ở văn bản thuyết minh không? Vì sao?..........*  *………………………………………………….* |   **Bước 2: thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - HS báo cáo kết quả;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức.  Tác dụng của yếu tố miêu tả trong Vb: Việc sử dụng yếu tố miêu tả trong VB trên không làm ảnh hưởng đến mục đích cung cấp thông tin chính xác về danh lam thắng cảnh mà người viết muốn giới thiệu. Ngược lại, các yếu tố miêu tả ấy còn giúp người đọc hình dung thông tin một cách sinh động, hấp dẫn, cụ thể hơn và giúp người viết thể hiện được tình cảm của mình dành cho danh lam thắng cảnh.  **NV3: Tìm hiểu về một số chi tiết quan trọng trong văn bản**  **HOẠT ĐỘNG NHÓM**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **Thảo luận theo kĩ thuật mảnh ghép:**    **Vòng 1: Nhóm chuyên gia:**  - GV chia lớp thành 04 nhóm.  - Thảo luận nhóm trong thời gian 5 phút để hoàn thành (1) PHT số 05:  Mỗi cá nhân làm việc độc lập trong khoảng vài phút, suy nghĩ về câu hỏi, trong Phiếu học tập, sau đó thảo luận nhóm. | **I. TRẢI NGHIỆM CÙNG VĂN BẢN: 1.Tri thức ngữ văn: Sgk/56, 57**    **2. Đọc văn bản, giải thích từ khó.**  - Đọc  - Giải thích từ khó (SGK/Tr. 59,60,61,62)  **3. Tìm hiểu chung về văn bản**  **a. Xuất xứ:** Theo *Hỏi- đáp về những cánh rừng và vườn quốc gia Việt Nam*, Đào Thị Luyến, Hoàng Trà My, Hoàng Lan Anh, NXB Quân đội nhân dân, 2009)  **b. Thể loại và phương thức biểu đạt chính**  **- Thể loại:** văn bản thông tin thuyết minh về một danh lam thắng cảnh (vì văn bản tập trung nêu lên vẻ đẹp và giá trị của một cảnh đẹp thiên nhiên nổi tiếng).  - **Phương thức biểu đạt chính:** thuyết minh  **- Phương thức biểu đạt kết hợp:** miêu tả, biểu cảm, tự sự  **c. Đối tượng thuyết minh:** Vườn Quốc gia Cúc Phương.  **II. SUY NGẪM VÀ PHẢN HỒI: 1. Thông tin cơ bản và nhan đề của văn bản**  - **Những thông tin cơ bản của VB**: đã giới thiệu những đặc điểm quan trọng của Vườn Quốc gia Cúc Phương:  + Vẻ đẹp độc đáo, phong phú, đa dạng về quần thể động, thực vật.  + Điểm hấp dẫn đặc biệt về cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá.  -> khiến nơi đây trở thành điểm đến sinh thái nổi tiếng, hấp dẫn với những người ai say mê khám phá và du lịch  **- Ý nghĩa nhan đề:**  **+** Đặc điểm nhan đề “*Vườn Quốc gia Cúc Phương” ->* nêu tên địa danh được giới thiệu  **+ Vai trò của nhan đề:** *đã làm nổi bật và khái quát được nội dung của toàn văn bản; g*iúp người đọc dự đoán về nội dung chính.  Vì tất cả các thông tin cơ bản cơ bản của VB này đều tập trung giới thiệu, làm rõ những đặc điểm của Vườn Quốc gia Cúc Phương.  **2.** **Các đặc điểm của kiểu VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh trong VB “*Vườn Quốc gia Cúc Phương”***  **a. Cấu trúc VB**  - **Phần mở đầu**: “*Cách thủ đô Hà Nội 120km … bỏ lại sau lưng cuộc sống đời thường ồn ã”.* 🡪 Giới thiệu khái quát về Vườn Quốc gia Cúc Phương.  - **Phần nội dung**: Giới thiệu hệ thống những phương diện khác nhau (*quần thể động, thực vật; cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá*) làm nên sức hấp dẫn, thú vị của rừng Cúc Phương.  **+ Mục 1:** Giới thiệu về quần thể động thực vật phong phú, đa dạng của rừng Cúc Phương  **+ Mục 2:** Giới thiệu về vẻ đẹp tiềm ẩn của cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hóa ở rừng Cúc Phương  - **Phần kết thúc**: *“Nếu đến Cúc Phương vào buổi chiều, ... và hẹn mùa sau trở lại!” ->* Nhận xét khái quát về giá trị của rừng Quốc gia Cúc Phương; qua đó bày tỏ tình cảm, thái độ của người viết dành cho khu rừng.  **b. Đặc điểm hình thức:**  **- Hệ thống hai đề mục** (*Quần thể động, thực vật; Cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá*)  **- Từ ngữ chuyên ngành**  + Sinh học: *quần thể động thực vật, tầng rừng, cây gỗ tán, cây bụi, thảm tươi, dây leo thân gỗ, kí sinh, bì sinh, chò xanh, chò chỉ, sấu, vọoc mông trắng…*  + Khảo cổ: *di chỉ, di cốt, cư trú*)  + Văn hoá: *người Mường, nhà sàn, lễ hội cồng chiêng, phong tục, tập quán, …*)  + Địa lí: *hang động, nước ngầm, hồ tự nhiên, sông, du lich sinh thái, ...*  **- Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm**: xào xạc, lấp ló, dập dìu, đánh thức, ríu ran, thuần khiết, ngộ nghĩnh, khổng lồ, …  - **Hình ảnh minh hoạ:** Hình ảnh cây chò ngàn năm, đàn bướm, vọoc mông trắng, bản làng cộng đồng người Mường ở rừng Cúc Phương**.**  **c. Cách trình bày thông tin của VB**  **- Theo quan hệ nhân quả**: + *Phần mở đầu*, người viết khẳng định vườn Quốc gia Cúc Phương là điểm du lịch sinh thái nổi tiếng và hấp dẫn với những ai say mê khám phá và du lịch vì có lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, đa dạng về hệ sinh thái, các giá trị văn hoá lịch sử.  + Tiếp theo, ở *phần nội dung*, người viết **triển khai lí giải cụ thể** về sức hấp dẫn của rừng Cúc Phương bằng việc giới thiệu những giá trị của khu rừng như: đa dạng sinh học với quần thể động, thực vật phong phú, đặc sắc về cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá.  + Từ đó, ở *phần kết thúc*, tác **giả khẳng định** vẻ đẹp huyền hoặc đến say lòng của cảnh rừng núi Cúc Phương khiến Cúc Phương luôn là điểm đến thu hút du khách, níu giữ lòng người.  **- Theo phân loại đối tượng:** VB trình bày sự phong phú, đa dạng trong quần thể sinh vật của rừng Cúc Phương trên hai đối tượng chính là:  + về hệ thực vật (bao gồm các đối tượng nhỏ như cây đai thụ, cây dây leo; các tầng thực vật: tầng trên, tầng giữa, tầng thấp; ...  + về động vật: phân thành các đối tượng các loài, loài quý hiếm, ...)  -> Điều đó làm cho thông tin cơ bản của phần VB (Quần thể động, thực vật) được trình bày đầy đủ, thuyết phục.  **- Theo trật tự không gian**: Thông tin về rừng được giới thiệu qua quá trình tham quan từ lúc bước chân vào rừng đến ẩn sâu trong núi rừng Cúc Phương với các hang động.  - **Theo trật tự thời gian:**  Vẻ đẹp của rừng được giới thiệu qua các khoảng thời gian khác nhau:  + trong ngày như: vào buổi chiều, vào buổi ban mai;  **+** từ hiện tại trở về với lịch sử hàng 12000 năm trước.  .**d. Yếu tố miêu tả trong văn bản:**  **-** *Mùa bướm nở, rừng già như trẻ lại, tưng bừng lấp lánh với những cánh bướm dập dìu. Bướm ở đây nhiều vô kể..., dệt nên tấm thảm hoa đủ màu hay tạo thành một bức tranh thiên nhiên hoa lá, động vật kì ảo.*  *- Tác dụng:* Giúp người đọc hình dung chân thực về sự kì thú của thế giới động vật trong rừng Cúc Phương, đặc biệt là khung cảnh huyền ảo vào mùa bướm nở  - Thể hiện tình cảm của người viết (thích thú, ngỡ ngàng, yêu mến,…) đối với bức tranh thiên nhiên đa dạng,  **3. Một số chi tiết quan trọng trong văn bản**  **\* Phân tích các *chi tiết quan trọng trong văn bản*** (Dự kiến sp Phiếu H số 05)  **\* Cách đánh giá vai trò của một chi tiết quan trọng trong VB:**  - Xác định chi tiết quan trọng trong VB: thường đó sẽ là những chi tiết góp phần biểu đạt rõ nội dung chính/ thông tin cơ bản của VB.  - Nhận xét về vai trò của các chi tiết ấy trong việc biểu đạt nội dung chính/ thông tin cơ bản của VB. Người đọc hiểu được mục đích viết của VB. |
| **III. Hướng dẫn tổng kết bài**  **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  **-** Khái quát những đặc điểm về hình thức và nội dung của văn bản *Vườn quốc gia Cúc Phương*  - Hãy rút ra cách đọc văn bản thông tin thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh: suy nghĩ , trả lời  - Giáo viên: nghe, quan sát, gọi nhận xét  **Bước 3. Báo cáo kết quả**: HS trả lời miệng, trình bày kết quả. HS khác nghe nhận xét, đánh giá  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá | **IV. Tổng kết**  **1. Hình thức**  - Tri thức được chọn lọc tiêu biểu, chính xác, khoa học, rõ ràng, rành mạch.  - Cách trình bày thông tin văn bản phù hợp, đa dạng, dễ hiểu, dễ tiếp nhận.  - Kết hợp yếu tố miêu tả tinh tế, hiệu quả  - Nhan đề và đề mục cụ thể, cung cấp thông tin cơ bản, định hướng thông tin chính của văn bản. Thông tin chi tiết chọn lọc, giá trị.  - Từ ngữ chọn lọc, phù hợp giàu sức hấp dẫn  **2. Nội dung**  **-** Văn bản đã khẳng định Cúc Phương xứng đáng là một khu vườn Quốc gia, điểm du lịch sinh thái nổi tiếng và hấp dẫn. Nơi đây có môi trường sinh thái hoang sơ, an toàn, là nơi có quần thể động vật phong phú, đa dạng, có động vật quý hiếm như loài vọoc mông trắng. Cảnh quan thiên nhiên vô cùng hấp dẫn, muôn màu, ẩn chứa giá trị văn hóa lâu đời.  **3. Cách đọc văn bản thông tin thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử**  - Xác định đặc điểm của loại VB: mục đích viết, cấu trúc, đặc điểm hình thức cách trình bày thông tin trong VB.  - Nhận biết và chỉ ra được tác dụng của cách trình bày thông tin trong VB.  - Xác định được thông tin cơ bản và chi tiết của VB, vai trò của các chi tiết trong VB.  - Nhận biết và chỉ ra quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ trong VB.  - Chú ý đến mối quan hệ giữa thông tin cơ bản với nhan đề của VB.  - Rút ra được thông điệp, bài học.  - Liên hệ với bản thân và cuộc sống thực tại. |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** | |
| **1. Hướng dẫn HS luyện tập: Bước 1. GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân**:  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn làm bài vào vở, cho HS luyện tập theo những nhiệm vụ cụ thể sau:  ***Câu 1:*** *Theo em, có những biện pháp nào để bảo tồn đa dạng sinh học ở vườn Quốc gia Cúc Phương?*  ***Câu 2:*** *Viết đoạn văn ngắn (7 – 10 câu) giới thiệu về một danh lam thắng cảnh bất kì ở Việt Nam mà em yêu thích nhất.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành bài luyện tập vào vở.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS trình bày trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.  - GV chốt kiến thức và gợi mở: | **IV. LUYỆN TẬP:**  ***Câu 1:***  *+ Công tác phòng, chống cháy rừng luôn được quan tâm, thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết để dự báo mức độ và nguy cơ cháy rừng, xây dựng các phương án phòng, chống cháy rừng hiệu quả.*  *+ Thường xuyên tổ chức lực lượng kiểm lâm tuần tra truy quét lâm tặc, vì thế đã hạn chế được nhiều hành vi xâm phạm tài nguyên rừng, rừng được bảo vệ tốt và ổn định.*  *+ Vườn quốc gia Cúc Phương đang thực hiện nhân giống nguồn gen để phục hồi loài hươu sao, nai và các loài như nhím, gà lôi trắng, gà rừng…*  *+ Các hoạt động du lịch sinh thái, cho thuê, chi trả dịch vụ môi trường rừng, các hoạt động giáo dục môi trường, tuyên truyền và nâng cao nhận thức bảo tồn thiên nhiên đều đang được quan tâm, trong đó chú trọng các hoạt động giáo dục môi trường, tuyên truyền nâng cao nhận thức bảo tồn thiên nhiên.*  ***Câu 2:***  *Vườn Quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng Quảng Bình đã hai lần được UNESCO công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới. Vào năm 2003, xét duyệt theo tiêu chí địa chất, địa mạo và năm 2015 xét duyệt theo tiêu chí đa dạng sinh học, sinh thái. Nơi đây sở hữu quần thể hơn 300 hang động lớn nhỏ được mệnh danh là kỳ quan đệ nhất động, đã thu hút rất nhiều các nhà khoa học chuyên nghiên cứu địa hình hang động và các nhà thám hiểm đến tìm hiểu về cách mà thiên nhiên đã tạo nên một kỳ quan có một không hai này. Đặc biệt, tại đây các nhà nghiên cứu còn tìm thấy nhiều loài thực vật quý hiếm đang đứng trước nguy cơ tuyệt chủng như bách xanh đá, lan hài đốm, lan hài xanh, lan hài xoắn… Bên cạnh tài nguyên thực vật, hệ động vật tại Vườn Quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng Quảng Bình cũng vô cùng phong phú. Bên cạnh các giá trị thiên nhiên cần được bảo tồn, Phong Nha Kẻ Bàng còn là nơi lưu giữ hệ di tích lịch sử và văn hoá có giá trị vô giá đối với ngành khảo cổ. Đây chính là niềm tự hào của Việt Nam nói chung và ngành du lịch nói riêng, đưa vẻ đẹp của thiên nhiên nước ta đến gần hơn với bạn bè quốc tế.* |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, thực hiện bài tập vận dụng ở nhà: *Thiết kế một poster hoặc inforgraphic để giới thiệu vẻ đẹp của một danh lam thắng cảnh em yêu thích.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ học tập.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - HS nộp lại bài lên GG Classroom.  - GV yêu cầu các HS xem sản phẩm của bạn và bình chọn cho sản phẩm em ấn tượng nhất.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và công bố sản phẩm được yêu thích nhất.  - GV có thể gợi mở: | **V. VẬN DỤNG:** |

**Tiết 29-30**

**2. Văn bản: NGỌ MÔN (Theo Lê Đình Phúc)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHIẾU HT SỐ 03**  **Tìm hiểu các đặc điểm của văn bản giới thiệu một di tích lịch sử được thể hiện trong VB Ngọ Môn** | | |
| **Nhóm** | **Phương diện tìm hiểu** | **Nhiệm vụ** |
| 1 | **Cấu trúc VB** | *a. Cấu trúc VB Ngọ Môn đã thể hiện đầy đủ cấu trúc của một VB thông tin giới thiệu về một di tích lịch sử chưa? Nêu cơ sở để em xác định cấu trúc VB này*. |
| 2 | **Hình thức VB** | *b. Hình thức văn bản có những đặc điểm gì? Lấy ví dụ cụ thể?* |
| 3 | **Cách trình bày thông tin VB** | *c. Văn bản đã trình bày thông tin bằng cách nào? Chỉ ra và phân tích tác dụng những biểu hiện cụ thể của cách triển khai ấy?* |

**Bảng 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHIẾU HT SỐ 03**  **a. Về cấu trúc của văn bản** | | |
| **Cấu trúc** | **Biểu hiện cụ thể trong VB** | **Tác dụng/ vai trò** |
| **Sapo** | *“Ngọ Môn là công trình kiến trúc… cố đô Huế”* | Giới **thiệu tóm tắt thông tin cơ bản** của VB, tạo **thu hút** đối với người đọc. |
| **Phần mở đầu** | “*Ngọ Môn là cổng chính, cổng phía nam của Hoàng thành được xây dựng vào năm 1833 … vị vua cuối cùng của Việt Nam vào ngày 30/8/1945.”* | Giới thiệu **khái quát** những điểm nổi bật nhất (về vị trí, lịch sử hình thành, kiến trúc cơ bản, chức năng) của di tích lịch sử Ngọ Môn ở Huế |
| **Phần nội dung** | “*Đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn … Chúng được làm tương đối đơn giản, không cầu kì nhưng lại rất thanh thoát, đẹp mắt, có tính mĩ thuật cao.”* | Giới thiệu một cách **có hệ thống** những phương diện khác nhau  + Đặc điểm **kiến trúc**  + Nét riêng trong **cách trang trí**  -> làm nên **giá trị biểu tượng của Ngọ Môn trong kiến trúc cung đình Huế** |
| **Phần kết thúc**: | - *“Ngọ Môn là một tổng thể kiến trúc có vóc dáng đồ … phong cảnh thiên nhiên và tình cảm, tâm hồn của người dân đất Việt nói chung, xứ Huế nói riêng..”* | **Khái quát về giá trị** của di tích Ngọ Môn; qua đó **bày tỏ tình cảm, thái độ** của người viết dành cho di tích |

**Bảng 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHIẾU HT SỐ 03**  **b. Đặc điểm hình thức** | | |
| **Phương diện** | **Biểu hiện cụ thể trong VB** | **Tác dụng/ vai trò** |
| **Đề mục** | **- Hệ thống hai đề mục** **như sau:**  + *Đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn*  *+ Nét riêng trong cách trang trí Ngọ Môn* | - Điều đó góp phần làm rõ **đặc điểm** của di tích Ngọ Môn một **cách khoa học, chính xác,** hướng đến thực hiện **mục đích của VB** (cung cấp thông tin về di tích lịch sử Ngọ Môn).  - Tăng sức hấp dẫn cho VB  - Giúp người **đọc dễ nắm bắt thông tin**. |
| **Từ ngữ** | **- Từ ngữ chuyên ngành**  + Kiến trúc: *cổng chính, nền cổng, lễ đài, thành, mặt bằng, công trình, cuốn vòm, đỉnh cửa, thiết kế, cuốn vòm, đỉnh cổng, xà ngang, xà dọc, gạch vồ, đá thanh, lan can, tráng men, cột, thiết kế, xây dựng, ...*  + Lịch sử: *triều đình, vua, lễ Ban sóc, lễ thoái vị, Hoàng thành…*  **- Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm**: *bề thế, đồ sộ, nguy nga, thanh thoát, hình bát cửu,, hình cung, gạch hoa đúc rỗng tráng men ngũ sắc, công phu, tỉ mỉ,…* |
|  |

**Bảng 3:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **c. Các cách trình bày thông tin của VB:** | | |
| **Các cách trình bày thông tin** | **Biểu hiện cụ thể trong VB** | **Tác dụng/ vai trò** |
| **quan hệ nhân quả**: | Thông tin lí giải về tên gọi lầu Ngũ Phụng theo quan niệm dân gian. | - Giúp người đọc **hình dung về tổng thể**, vừa **cung cấp những thông tin chi tiết** cụ thể về hệ thống kiến trúc của Ngọ Môn.  - Làm rõ đặc điểm của di tích Ngọ Môn |
| **phân loại đối tượng** | Ở phần “Đặc điểm kiến trúc ngọ Môn”:  + Trước tiên, người viết giới thiệu khái quát về tổng thể kiến trúc phức tạp của Ngọ Môn Biểu hiện trong đoạn văn: *“Về mắt kiến trúc, ...từ tổng thể đến chi tiết.”*  + Sau đó, giới thiệu cụ thể hai thành phần của kiến trúc ấy là *hệ thống nền đài* và *hệ thống lầu Ngũ Phụng*. Biểu hiện trong phần VB *“Nền đài cao gần 5m ...vừa tránh được mưa gió tạt vào trong lòng lầu”* |
| **trật tự không gian**: | Khi giới thiệu về kết cấu các cửa của nền đài “*Nền đài dày và cao, được cấu trúc theo kiểu ...để tăng tính thẩm mĩ”,* người viết đã giới thiệu theo trật tự không gian: từ phần giữa của đền đài, ở phần trong, ... |

**Bảng 4:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **d. Phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản** | | |
| **Loại phương tiện** | **Biểu hiện cụ thể trong VB** | **Tác dụng/ vai trò** |
| **Hình ảnh** | Hình 1: *Ngọ Môn* | Giúp người đọc hình dung về tổng thể kiến trúc phức tạp, hoành tráng của Ngọ Môn (hệ thống nền đài, hệ thống lầu Ngũ Phụng), hiểu rõ hơn về cách bố trí không gian năm cửa của Ngọ Môn (minh hoạ trực quan cho nội dung thông tin của đoạn trích: “Nền đài dày và cao, được cấu trúc theo kiểu “thượng thu hạ thách” với độ dốc gần như thẳng đứng, tạo nên một thế đứng hơi choãi chân rất bền vững … Các đường xà này được bọc thêm một lớp đồng lá dát mỏng để tăng tính thẩm mĩ.”). |
| Hình 2: *Một góc nền đền và lầu Ngũ Phụng* | Giúp người đọc hình dung về tổng thể kiến trúc phức tạp, giá trị thẩm của lầu Ngũ Phụng được hiện lên rõ hơn. Minh họa trực quan cho đoạn văn miêu tả kiến trúc độc đáo của lầu Ngũ Phụng “Lầu Ngũ Phụng có tới 100 cột ...mưa gió tạt vào trong lầu” |

**Dự kiến sản phẩm Phiếu HT số 04**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Một số thông tin chi tiết về nền đài và lầu Ngũ Phụng*** | | |
| *Thông tin chi tiết* | *Biểu hiện cụ thể trong VB* | *Vai trò /giá trị* |
| Về hệ thống nền đài | Chi tiết miêu tả hệ thống nền đài:  + Chi tiết về kích thước, hình dạng “*Nền đài cao gần 5 m, đáy dài 57,77 m gần như là một sự tiếp nối của dãy thành, ... hơi phình to, hai cánh ngoài nhô ra hình chữ U...vóc dáng đồ sộ”*  *+* Chi tiết về cấu trúc, chất liệu: “*kiểu “thượng thu hạ phách”, Ở phần giữa trổ ba cửa đi song song: Ngọ Môn, Tả Giáp, Hữu Giáp; “hệ thống xà ngang xà dọc bằng đồng thau”...*  + Chi tiết về hệ thống bậc cấp bằng đá thanh ở hai bên, hệ thống tường hoa lan can bao quanh phía trên nền đài. | - Cung cấp thông tin cụ thể về hai bộ phận cấu thành nên kiến trúc của Ngọ Môn, làm cho thông tin cơ bản trong “Đặc điểm kiến trúc” được thể hiện rõ ràng, chính xác.  -Khẳng định Ngọ Môn là một di tích lịch sử quý báu, kiến trúc độc đáo tiêu biểu cho cố đô Huế. |
| Về lầu Ngũ Phụng | + chi tiết về kết cấu, nội dung lí giải về tên gọi lầu Ngũ Phụng, hình dạng, chất liệu,…của lầu Ngũ Phụng. “*Lầu Ngũ Phụng trên nền đài có hai tầng, tầng dưới lớn, tầng trên nhỏ, với 13 gian kết cấu thành một bộ khung cũng theo hình chữ U như nền đài … xây thêm một nền lâu đài lồi cao 1,11 m để vừa tôn cao lầu lên, vừa tránh được mưa gió tạt vào trong lòng lầu*,…” |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **KHỞI ĐỘNG** | |
| **Bước 1*:* Chuyển giao nhiệm vụ**  **Nhóm đôi**  **PP vấn đáp Nhiệm vụ (1)** Chọn một trong hai cách sau  Cách 1: (1) *Em muốn biết những thông tin gì khi đọc văn bản giới thiệu về một di tích lịch sử?*  Cách 2: GV cho HS xem video về ***https://youtu.be/qtcFPgKC1s4?si=wlAGsZeBxCW-aas6***  *Đó là di tích lịch sử nào? Ở đâu? Em đã biết những thông tin nào về di tích này, hãy chia sẻ cho các bạn.*  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ và trả lời cá nhân.  - GV quan sát, khích lệ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **- Cách 1: HS**  trả lời câu hỏi,các HS khác nhận xét, trao đổi, bổ sung.  **- Cách 2:** HS chia sẻ thông tin theo quan điểm cá nhân.  **Bước 4:** **Kết luận, nhận định**  Nhận xét câu trả lời của HS, dẫn dắt vào văn bản, xâu chuỗi, dẫn vào bài.  Đến tham quan Đại Nội Huế, một địa điểm mà du khách không thể bỏ qua đó là Ngọ Môn. Đây là một công trình kiến trúc triều Nguyễn, hội tụ nhiều giá trị độc đáo. Ngọ Môn không chỉ là cổng chính ra vào của Hoàng thành mà còn là nơi biểu tượng của vương quyền, nơi thường diễn ra những điển lễ quan trọng của quốc gia dưới thời trị vì của các vị vua Triều Nguyễn. Vậy Ngọ Môn là một di tích lịch mang vẻ đẹp gì, chúng ta cùng khám phá VB | - Cách 1: Đại diện nhóm đôi chia sẻ: Khi đọc văn bản giới thiệu về một di tích lịch sử, em muốn biết một số thông tin cơ bản về di tích lịch sử như vị trí tọa lạc, lịch sử hình thành, đặc điểm kiến trúc, cảnh quan, giá trị lịch sử và văn hóa, cách tham quan di tích, cách bảo tồn và phát huy giá trị của di tích lịch sử đó…  Cách 2: HS chia sẻ:  Tên di tích lịch sử*: Ngọ Môn ở cố đô Huế*   * *Những thông tin nào về di tích (1- 2 HS chia sẻ theo hiểu biết)* |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | |
| **I. Hướng dẫn HS tìm hiểu chung: \*Trải nghiệm cùng văn bản “*Ngọ Môn*”**  **NV1: Hướng dẫn HS đọc văn bản, giải thích từ khó.**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV hướng dẫn HS đọc VB:  Gv hướng dẫn HS đọc VB:  + **Đọc lướt** văn bản, chú ý nhan đề, đề mục, để tìm các thông tin chính  + **Đọc kĩ từng phần của văn bản**: đọc to, rõ ràng, chú ý các chỉ dẫn bên tuyến phải trang sách – chủ yếu kĩ năng dự đoán, liên hệ; các hình minh hoạ  - GV đọc mẫu một đoạn rồi gọi 1 vài HS khác đọc theo đoạn.  - Giải thích nghĩa các từ: chân trang (SGK/Tr. 64,65,66,67)  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ**  **-** HS đọc theo hướng dẫn.  - Giải thích nghĩa các từ đã cho.  **Bước 3. Nhận xét sản phẩm, bổ sung**  - HS khác nhận xét.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  GV chiếu một số từ ngữ khó cần giải thích  **NV2: Tìm hiểu chung về văn bản**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Hướng dẫn HS hoạt động nhóm đôi**.**  **HS thực hiện phiếu học tập số 01**   |  |  | | --- | --- | | Phiếu học tập số 01 | | | Yêu cầu | Trả lời | | *Xuất xứ* | .................... | | *Thể loại* | .................... | | *Phương thức biểu đạt chính* | ....................  .................... | | *Phương thức biểu đạt kết hợp* | ....................  .................... | | *Mục đích VB* | ....................  .................... |   GV yêu cầu HS nêu rõ xuất xứ VB, thể loại, đối tượng thuyết minh, bố cục VB.  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS trao đổi, hoàn thành phiếu học tập.  **Bước 3. Nhận xét sản phẩm, bổ sung**  - HS báo cáo kết quả;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức 🡺 Ghi lên bảng.  **II. Hướng dẫn HS đọc hiểu văn bản:**  **NV1: Hướng dẫn HS tìm hiểu thông tin cơ bản và nhan đề của văn bản**  **\*THẢO LUẬN THEO CẶP**  **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ**  GV hướng dẫn HS phân tích được thông tin cơ bản của VB; giải thích được ý nghĩa của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB thông qua **phiếu học tập số 02**:   |  | | --- | | **PHIẾU HT số 02**  **TÌM HIỂU THÔNG TIN CƠ BẢN VÀ NHAN ĐỀ VĂN BẢN** | | *1.. Xác định (những) thông tin cơ bản mà VB trình bày và đặc điểm nhan đề của VB.*  *2. Phân tích mối quan hệ giữa nhan đề Ngọ Môn với các thông tin cơ bản của VB.* |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **-** Tổ chức cho HS thảo luận theo cặp.  - GV quan sát, khích lệ HS.  *CH tháo gỡ khó khăn:*  Em hiểu thế nào là thông tin cơ bản? Theo em, nhan đề có đặc điểm và vai trò như thế nào trong VB?  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi đại diện 1 vài cặp trả lời.  - HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức.  ***Lưu ý:*** Nên sử dụng mũi tên hai chiều để biểu thị mối quan hệ giữa nhan đề và các thông tin cơ bản.  **NV: Tìm hiểu về các đặc điểm của văn bản giới thiệu một di tích lịch sử**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **Thảo luận theo kĩ thuật mảnh ghép:**    **Vòng 1: Nhóm chuyên gia:**  - GV chia lớp thành 03 nhóm.  - Thảo luận nhóm trong thời gian 5 phút để hoàn thành (1) PHT số 03:  GV chia lớp thành 3 nhóm lớn  Phân công nhiệm vụ như sau  Nhóm 1: Tìm hiểu đặc điểm về cấu trúc VB  Nhóm 2: Tìm hiểu về đặc điểm hình thức của VB  Nhóm 3: Tìm hiểu về các trình bày thông tin VB.  GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm (Phiếu HT số 03  - Mỗi cá nhân làm việc độc lập trong khoảng vài phút, suy nghĩ về câu hỏi, trong Phiếu học tập, sau đó thảo luận nhóm.  **\* Vòng 2: Nhóm mảnh ghép**  - Chuyển nhóm tạo thành mảnh ghép mới.  - Mỗi thành viên ở nhóm mới chia sẻ kết quả đã thảo luận ở vòng 1 (chia sẻ đến khi mọi thành viên trong nhóm mới đều hiểu, được tất cả nội dung ở vòng 1)  ***-* Nhóm mảnh ghép thảo luận câu hỏi sau:**  (2) *- Nêu những phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB và vai trò của chúng trong việc cung cấp thông tin về di tích Ngọ Môn.*  *- Phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ trong VB “Ngọ Môn” có mối quan hệ gì?*  **Bước 2: thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - HS báo cáo kết quả;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức.  **NV3: Tìm hiểu một số thông tin chi tiết về nền đài và lầu Ngũ Phụng**  **HOẠT ĐỘNG ĐÔI**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **PHIẾU HT số 04**  **Tìm hiểu thông tin chi tiết của VB *Ngọ Môn***  *1. Khi giới thiệu về di tích lịch sử Ngọ Môn, tác giả đã nêu nhưng thông tin chi tiết về nền đài và lầu Ngũ Phụng…………………………………*  *2. Chỉ ra những thông tin chi tiết ấy và nhận xét về vai trò của chi tiết ấy trong toàn văn bản.*  *…………………………………………………..*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **-** GV mời đại diện 2 cặp chia sẻ kết quả đã thảo luận  - Các HS khác lắng nghe, góp ý, bổ sung.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - Nhận xét kết quả hoạt động cho từng nhóm và chỉ ra những điểm còn hạn chế trong hoạt động nhóm cặp.  **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  **-** Khái quát những đặc điểm về hình thức và nội dung của văn bản *Ngọ Môn*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh: suy nghĩ , trả lời  - Giáo viên: nghe, quan sát, gọi nhận xét  **Bước 3. Báo cáo kết quả**: HS trả lời miệng, trình bày kết quả. HS khác nghe nhận xét, đánh giá  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá  - Giáo viên nhận xét, đánh giá, chốt lại kiến thức. | **I. TRẢI NGHIỆM CÙNG VĂN BẢN:**  **1. Đọc văn bản, giải thích từ khó.**  - Đọc  - Giải thích từ khó (SGK/Tr. 64,65,66,67)    **2. Tìm hiểu chung về văn bản**  **a. Xuất xứ:**  Tác giả: Lê Đình Phúc  In trong Huế- Di tích lịch sử - văn hóa – danh thắng  **b. Thể loại và phương thức biểu đạt chính**  **- Thể loại:** văn bản thông tin thuyết minh về một di tích lịch sử  - **Phương thức biểu đạt chính:** thuyết minh  **- Phương thức biểu đạt kết hợp:** miêu tả, tự sự  **c. Mục đích VB:** Giới thiệu về di tích lịch sử Ngọ Môn ở cố đô Huế  **II. SUY NGÂM VÀ PHẢN HỒI:**  **1. Thông tin cơ bản và nhan đề của văn bản**  - **Những thông tin cơ bản của VB**: đã giới thiệu rõ đặc điểm của di tích Ngọ Môn:  + Đặc điểm kiến trúc độc đáo của Ngọ Môn.  + Nét đặc sắc trong các trang trí Ngọ Môn.  -> Khiến Ngọ Môn trở thành công trình kiến trúc đặc sắc, gần gũi với phong cảnh thiên nhiên, tâm hồn, tính cách con người Huế.  **- Ý nghĩa nhan đề:**  **+** Đặc điểm nhan đề “*Ngọ Môn” ->* nêu tên di tích được giới thiệu  **– Mối quan hệ giữa nhan đề *Ngọ Môn* với các thông tin cơ bản của VB:**  + Nhan đề đã tóm tắt, khái quát được những thông tin cơ bản của VB.  + Các thông tin cơ bản của VB đã góp phần triển khai làm rõ nội dung được gợi lên từ nhan đề của VB.  Ngọ Môn  Đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn  Nét riêng trong cách trang trí Ngọ Môn  **III. TỔNG KẾT**  **2. Các đặc điểm của kiểu văn bản giới thiệu một di tích lịch sử ở “Ngọ Môn”**  **a. Cấu trúc VB** **(Bảng 1)**  **b. Đặc điểm hình thức (Bảng 2)**  **c. Cách trình bày thông tin của VB (Bảng 3)**  **d. Phương tiện phi ngôn ngữ (Bảng 4)**  🡪Mối quan hệ **chặt chẽ, hỗ trợ** giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ trong VB *Ngọ Môn*: hình ảnh minh hoạ **trực quan cho thông tin được trình bày** bằng ngôn ngữ; thông tin được trình bày bằng ngôn ngữ **thuyết minh, giải thích rõ** hơn các yếu tố của hình ảnh.  **3. Một số thông tin chi tiết về nền đài và lầu Ngũ Phụng**  **III. TỔNG KẾT**  **1. Hình thức**  - VB có cấu trúc mạch lạch, rõ ràng; phối trình bày thông tin phân loại đối tượng, theo trình tự không gian giúp làm rõ thông tin về kiến trúc Ngọ Môn.  - Sapo ngắn gọn, nổi bật cùng nhan đề và đề mục cụ thể, cung cấp thông tin cơ bản, định hướng thông tin chính của văn bản.  - Từ ngữ chọn lọc, hình ảnh minh họa hấp dẫn  **2. Nội dung**  **-** Khẳng định di tích lịch sử Ngọ Môn ở cố đô Huế là một công trình kiến trúc hội tụ nhiều giá trị văn hóa, lịch sử đầy tự của dân tộc. |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** | |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  *Câu 1: Giả sử em cùng bạn bè đi tham quan di tích, di sản, em khuyên các bạn nên ứng xử như thế nào với những di sản.*  GV hướng dẫn HS viết đoạn văn  *Câu 2: Viết đoạn văn nghị luận (150 chữ) nêu suy nghĩ của em về việc giữ gìn và bảo vệ di sản văn hóa dân tộc.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành bài luyện tập vào vở.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS trình bày trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.  - GV chốt kiến thức và gợi ý: | *Di sản văn hóa là kết tinh sức lao động, tình cảm và trí tuệ của con người đã gửi gắm vào thời gian. Trải qua năm tháng, những di sản ấy càng thêm có giá trị và cần phải bảo vệ, gìn giữ. Mỗi di sản văn hóa đều chứa đựng trong nó tính thời gian. Nó còn là nhân chứng sống động của lịch sử. Di sản văn hóa thể hiện sâu sắc lịch sử đời sống tinh thần và lao động sản xuất của con người. Bằng tất cả niềm tin, con người muốn phản ánh đời sống đương thời qua một công trình xây dựng. Trước hết, mỗi người dân phải biết tôn trọng và tự hào đối với những di sản văn hóa của dân tộc. Bởi đó không chỉ là những công trình xây dựng, không chỉ là cái đẹp của tinh thần mà đó là văn hóa. Lớp lớp cha ông đã không tiếc tiền của, vật chất, sức lực bồi đắp cho các di sản ấy. Bổn phận của chúng ta là phải biết giữ gìn và phát huy các giá trị ấy. Hãy làm cho nó thêm giá trị trong đời sống ngày nay. Chúng ta cần có ý thức bảo vệ, giữ gìn những di sản văn hóa của dân tộc, không được xâm hại hay xúc phạm đến các di sản văn hóa, không đập phá các di sản văn hóa, giữ gìn sạch đẹp di tích, danh lam thắng cảnh, nhắc nhở mọi người giữ gìn, bảo vệ di sản văn hóa và quyết liệt chống lại các hành động phá hoại, xúc phạm di sản văn hóa dân tộc. Di sản văn hóa là kết tinh của tình cảm và trí tuệ của cha ông để lại, chúng ta cần phải tôn trọng và gìn giữ quá khứ dân tộc như gìn giữ sinh mệnh của chính mình. Đánh mất đi quá khứ sẽ là một tổn thất lớn nhất đối với con người.* |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, thực hiện bài tập vận dụng ở nhà: *Thiết kế một poster hoặc inforgraphic để giới thiệu về một di tích lịch sử em yêu thích.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ học tập.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - HS nộp lại bài lên GG Classroom.  - GV yêu cầu các HS xem sản phẩm của bạn và bình chọn cho sản phẩm em ấn tượng nhất.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và công bố sản phẩm được yêu thích nhất. |  |

**Tiết 31**

**3. Đọc kết nối chủ điểm:**

**NHIỀU GIÁ TRỊ KHẢO CỔ TỪ HOÀNG THÀNH THĂNG LONG CẦN ĐƯỢC UNESCO CÔNG NHẬN (Theo Nguyễn Thu Hà)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHIẾU HT SỐ 03**  **Tìm hiểu các đặc điểm của bài phỏng vấn thể hiện trong văn bản**  Yêu cầu: *Văn bản trên đã thể hiện những đặc điểm nào của một bài phỏng vấn?* | | |
| **Nhóm** | **Phương diện tìm hiểu** | **Nhiệm vụ** |
| 1 | **Về nội dung** | *a. Văn bản trên đã trình bày nội dung thông tin về chủ đề gì?* |
| 2 | **Về bố cục** | *b. Về bố cục, văn bản có thể chia làm mấy phần? Hãy chỉ rõ từng phần và xác định nội dung chính của mỗi phần đó.* |
| 3 | **Về hình thức** | *c. Chỉ ra các đặc điểm hình thức nổi bật của bài phỏng vấn được thể hiện trong văn bản trên.* |

|  |  |
| --- | --- |
| **Phương diện** | **Đặc điểm của bài phỏng vấn** |
| **Về nội dung** | Trình bày nội dung cuộc trao đổi giữa phóng viên Nguyễn Thu Hà với Tiến sĩ Tống Trung Tín (Chủ nhiệm dự án Hoàng thành Thăng Long) về **chủ đề quá trình và kết quả nghiên cứu khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long là một công trình nghiên cứu khảo cổ có giá trị cần được UNECCO công nhận.** Bài phỏng vấn được trình bày dưới hình thức ghi chép sau khi đã được biên tập. |
| **Về bố cục** | **Có bố cục 3 phần:**  ***- Phần mở đầu:*** *“Nhân kỷ niệm 1000 năm Thăng Long Hà Nội... về quá trình cũng như kết quả nghiên cứu khảo cổ khu hoàng thành Thăng Long.”:*Giới thiệu khái quát mục đích và/ hoặc nội dung chính của buổi phỏng vấn.  ***- Phần nội dung:*** *“Phóng viên: Xin Tiến sĩ cho biết, lịch sử Thăng Long được tái hiện thế nào... trong bối cảnh giao lưu rộng với các quốc gia khu vực.****”***: lần lượt trình bày hệ thống câu hỏi của phóng viên và câu trả lời của Tiến sĩ Tống Trung Tín về chủ đề quá trình và kết quả nghiên cứu khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long  ***- Phần kết thúc:*** *Còn lại:**lời cảm ơn của người phỏng vấn* |
| **Về hình thức** | **- Hệ thống câu hỏi và câu trả lời:**  **+ Phân biệt hệ thống câu hỏi và câu trả lời** bằng cách dùng kiểu chữ: câu hỏi in nghiêng, câu trả lời in thường.  **+ Từ “*Phóng viên*”** và **“*Tiến sĩ Tống Trung Tín”*** được in đậm và in nghiêng để người đọc dễ phân biệt.  **+ Sử dụng hệ thống câu hỏi mở và thuật ngữ chuyên ngành như** *Hoàng thành Thăng Long, khảo cổ học, khai quật, phác dựng, kinh thành, cấm thành, di vật, kĩ thuật trang trí hoa chanh, phù điêu*,…;  + Dùng số liệu, dữ kiện: *1 300 năm, 1 000 năm thế kỉ VII, XI, XII, ...*  -> để thu thập và làm nổi bật thông tin quan trọng của VB |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** | |
| **KHỞI ĐỘNG** | | |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:** “Nhìn hình đoán tên di tích lịch sử”  GV đặt câu hỏi: *Nêu tên di tích lịch sử xuất hiện trong các hình ảnh dưới đây:*      **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, trả lời.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS chia sẻ suy nghĩ  Dự kiến sản phẩm: Ảnh 1: Hồ Gươm  Ảnh 2: Cầu Long Biên  Ảnh 3: Văn Miếu  Ảnh 4: Hoàng thành Thăng Long  **Bước 4: Đánh giá, kết luận:** Nhận xét câu trả lời của HS, kết nối hoạt động hình thành kiến thức mới:  *GV nêu vấn đề: Những hình ảnh trên gợi nhắc cho em nhớ đến địa danh nào trên đất nước ta?*  *HS: Thủ đô Hà Nội, trái tim của đất nước.*  *Các hình ảnh trên là những hình ảnh về các di tích lịch sử/ danh lam thắng cảnh nổi tiếng của Hà Nội. Nhìn các hình ảnh ấy chúng ta thấy một Hà Nội vừa gần gũi vừa cổ kính, yên bình. Ẩn sâu trong lòng thành phố hơn một ngàn năm tuổi đó là những di sản quý giá đã được các nhà khảo cổ học nghiên cứu. Trong đó, những giá trị khảo cổ học từ Hoàng thành Thăng Long được nhà nghiên cứu đánh giá như thế nào? VB kết nối chủ điểm của bài 3 chúng ta sẽ tìm hiểu qua một bài phỏng vấn “Nhiều giá trị khảo cổ từ Hoàng Thành Thăng Long cần được UNESCO công nhận”* | |  |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | | |
| **I. Hướng dẫn tìm hiểu chung**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV hướng dẫn HS đọc.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu chung về bài phỏng vấn như sau:  (1):   |  |  | | --- | --- | | **Phiếu HT số 01**  *Đọc phần Tri thức Ngữ văn, mục Bài phỏng vấn và trình bày tri thức về kiểu bài phỏng vấn theo bảng sau:* | | | Khái niệm | ..................... | | Bố cục | ................... | | Hình thức | .................... |   (2) *Theo em, kiểu bài phỏng vấn thường được sử dụng trong những tình huống giao tiếp nào?*  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ**  GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt từng yêu cầu.  HS thực hiện.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  - GV mời 1 HS đọc bài thơ.  - GV mời 2 – 3 HS trả lời câu hỏi  - HS khác nhận xét, bổ sung  **Bước 4. Đánh giá, kết luận**  - GV nhận xét mức độ đạt được về kiến thức, kĩ năng của từng câu trả lời, về thái độ làm việc khi thảo luận của HS.  - Chuẩn kiến thức.  Lưu ý về cách phân loại phỏng vấn: Có nhiều cách phân loại bài phỏng vấn.  + Về phương pháp phỏng vấn, có bài phỏng vấn cá nhân, bài phỏng vấn nhóm; + Về cách thức phỏng vấn, có phỏng vấn trực tiếp, phỏng vấn gián tiếp (qua điện thoại).  **\*Trải nghiệm cùng văn bản *“Nhiều giá trị khảo cổ từ Hoàng Thành Thăng Long cần được UNESCO công nhận”***  **NV1: Hướng dẫn HS đọc văn bản, giải thích từ khó.**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV hướng dẫn HS đọc VB:  Gv hướng dẫn HS đọc VB: GV giao cho HS đọc VB bằng hình thức nhóm đôi, sau đó, đại diện 1 nhóm đôi đọc thành tiếng bài phỏng vấn. Yêu cầu: HS đọc chính xác nội dung; đọc rõ ràng, tốc độ vừa phải.  - Giải thích nghĩa các từ: chân trang (SGK/Tr. 68,69)  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ**  **-** HS đọc theo hướng dẫn.  - Giải thích nghĩa các từ đã cho.  **Bước 3. Nhận xét sản phẩm, bổ sung**  - HS khác nhận xét.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  GV chiếu một số từ ngữ khó cần giải thích  **NV2: Tìm hiểu chung về văn bản**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Hướng dẫn HS hoạt động nhóm đôi**.**  **HS thực hiện phiếu học tập số 02**   |  |  | | --- | --- | | Phiếu học tập số 02 | | | Yêu cầu | Trả lời | | *Xuất xứ* | .................... | | *Thể loại* | .................... | | *Phương thức biểu đạt chính* | ....................  .................... |   GV yêu cầu HS nêu rõ xuất xứ VB, thể loại, mục đích VB.  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS trao đổi, hoàn thành phiếu học tập.  **Bước 3. Nhận xét sản phẩm, bổ sung**  - HS báo cáo kết quả;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức 🡺 Ghi lên bảng.  **III. Hướng dẫn đọc hiểu văn bản**  **NV: Tìm hiểu về các đặc điểm của bài phỏng vấn thể hiện trong văn bản**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **Thảo luận theo kĩ thuật khăn trải bàn**    - GV chia lớp thành 03 nhóm.  - Thảo luận nhóm trong thời gian 6 phút để hoàn thành PHT số 03:  **Bước 2: Các nhóm thực hiện nhiệm vụ**  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Các nhóm treo sản phẩm lên bảng.  **-** GV gọi đại diện 1 nhóm báo cáo sản phẩm học tập.  - Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét đánh giá sản phẩm nhóm bạn, đặt câu hỏi phản biện.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - Nhận xét kết quả hoạt động cho từng nhóm và chỉ ra những điểm còn hạn chế trong hoạt động nhóm.  **NV: Hướng dẫn HS tìm hiểu mục đích của văn bản**  **\*HOẠT ĐỘNG NHÓM CẶP ĐÔI CHIA SẺ**  **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ**  GV hướng dẫn HS tìm hiểu mục đích của bài phỏng vấn thông qua **phiếu học tập số 04**:   |  | | --- | | **PHIẾU HT số 04**  **Tìm hiểu mục đích của bài phỏng vấn** | | *Mục đích của VB này là gì? Hệ thống câu hỏi trong VB có giúp người phỏng vấn đạt được mục đích hay không? Vì sao?*   |  |  | | --- | --- | | **Hệ thống câu hỏi phỏng vấn** | **Mục đích phỏng vấn** | | **......................** | Mục đích 1:..... | | **.......................** | Mục đích 2:..... | | **........................** | Mục đích 3:..... | | Mục đích phỏng vấn: **........................**  .................... | | |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **-** Tổ chức cho HS thảo luận theo cặp.  - GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi đại diện 1 vài cặp trả lời.  - HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức.  ***Lưu ý***: Mục đích của từng câu hỏi sẽ nằm trong các từ khóa của câu hỏi phỏng vấn. Vì vậy phải đọc kĩ câu hỏi phòng vấn để xác định mục đích hỏi.  **NV: Hướng dẫn HS tìm hiểu thông tin cơ bản và nhan đề của văn bản**  **\*HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ**  GV hướng dẫn HS phân tích được thông tin cơ bản của VB; khái quát được vai trò của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB.  *CH: Xác định thông tin cơ bản của VB và vai trò của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **-** Tổ chức cho HS nghiên cứu  - GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi 1-2 HS trả lời.  - HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức.  **III. Hướng dẫn HS tổng kết văn bản**  **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  ***-*** *Khái quát những đặc điểm về hình thức và nội dung của văn bản*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh: suy nghĩ , trả lời  - Giáo viên: nghe, quan sát, gọi nhận xét  **Bước 3. Báo cáo kết quả**: HS trả lời miệng, trình bày kết quả. HS khác nghe nhận xét, đánh giá  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá  - Giáo viên nhận xét, đánh giá, chốt lại kiến thức. | **I. TRI THỨC NGỮ VĂN VỀ KIỂU BÀI PHỎNG VẤN**   |  |  | | --- | --- | | **1. Khái niệm** | - **Kiểu VB**: văn bản thông tin  - **Nội dung**: trình bày nội dung cuộc trao đổi về một chủ đề nhất định, trong đó người phỏng vấn đặt câu hỏi và người được phỏng vấn trả lời. | | **2. Bố cục** | Có bố cục 3 phần:  - **Phần mở đầu:** giới thiệu **khái quát mục đích** và/ hoặc **nội dung chính** của buổi phỏng vấn.  - **Phần nội dung**: lần lượt trình bày **hệ thống câu hỏi** và **câu trả lời** liên quan đến **vấn đề/ đối tượng** cần phỏng vấn.  - Phần kết thúc: **lời cảm ơn**/ **lời chúc** của người phỏng vấn. | | **3. Hình thức** | - Phân biệt **hệ thống câu hỏi** và **câu trả lời** bằng cách dùng kí hiệu, màu sắc, kiểu chữ,…;  - Sử dụng **hệ thống câu hỏi** **mở và thuật ngữ** chuyên nghành, số liệu, dữ kiện,…  - Có thể kết hợp các **phương tiện phi ngôn ngữ** (sơ đồ, hình ảnh, bảng biểu, …) |     **II. TRẢI NGHIỆM CÙNG VĂN BẢN:**  **1. Đọc văn bản, giải thích từ khó.**  - Đọc  - Giải thích từ khó (SGK/Tr. 68,69)    **2. Tìm hiểu chung về văn bản**  **a. Xuất xứ:**  - Tác giả: theo Nguyễn Thu Hà  - Địa chỉ truy cập: theo *Nhiều giá trị khảo cổ từ Hoàng Thành Thăng Long cần được UNESCO công nhận,* [*https://vov.vn/*](https://vov.vn/)*, ngày 12/2/2010.*  **b. Thể loại và phương thức biểu đạt chính**  **- Thể loại:** văn bản thông tin  - **Kiểu bài:** Phỏng vấn  **- Phương thức biểu đạt chính:** thuyết minh  **III. SUY NGẪM VÀ PHẢN HỒI:**  **1. Các đặc điểm của bài phỏng vấn thể hiện trong văn bản**  **a. Nội dung**  **b. Bố cục**  **c. Hình thức**  **2. Mục đích của văn bản**   |  |  | | --- | --- | | **Hệ thống câu hỏi phỏng vấn** | **Mục đích phỏng vấn** | | *Xin Tiến sĩ cho biết lịch sử Thăng Long được tái hiện như thế nào qua quá trình khai quật và phân tích của các nhà khảo cổ, nhà nghiên cứu lịch sử Nhật Bản?* | Tìm hiểu về lịch sử của Thăng Long thể hiện qua *quá trình nghiên cứu* khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long | | *Các nhà khảo cổ Việt Nam đã phát hiện được gì dưới lớp đất của khu Hoàng thành Thăng Long trong thời gian qua?* | Tìm hiểu về *kết quả nghiên cứu* khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long. | | *Với kết quả nghiên cứu trên, Tiến sĩ có nhận định gì về lịch sử của Hoàng thành trước kia?* | Tìm hiểu về những đánh giá, nhìn nhận về giá trị *lịch sử* của Hoàng thành Thăng Long | | **Mục đích phỏng vấn:** Mục đích của VB này là thu thập thông tin về **kết quả nghiên c**ứu khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long, **giá trị, ý nghĩa** của **công trình khảo cổ về Hoàng thành Thăng Long.**  ....................  ->- Hệ thống câu hỏi trong VB đã giúp người phỏng vấn đạt được mục đích phỏng vấn. | |   **3. Thông tin cơ bản và nhan đề của văn bản**  - **Những thông tin cơ bản của VB**: trình bày thông tin về quá trình và kết quả nghiên cứu khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long; nghiên cứu khảo cổ tại Hoàng thành Thăng Long là công trình nghiên cứu có giá trị, cần được UNESCO công nhận.  **- Vai trò của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB:**  **+** Khái quát thông tin cơ bản của VB  + Giúp người đọc có định hướng tiếp nhận thông tin văn bản tốt hơn.  **III. TỔNG KẾT**  **1. Hình thức**  - Bố cục rõ ràng, mạch lạc;  - Hệ thống câu hỏi rõ ràng, ngắn gọn thể hiện được mục đích văn bản.  - Các kí hiệu, thuật ngữ chuyên ngành phù hợp, trang trọng để thu thập thông tin về chủ đề VB  - Nhan đề cung cấp thông tin cơ bản, định hướng thông tin chính của văn bản.  **2. Nội dung**  **-** Văn bản trình bày thông tin về quá trình và kết quả nghiên cứu khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long;  - Nghiên cứu khảo cổ tại Hoàng thành Thăng Long là công trình nghiên cứu có giá trị, khẳng định bề dày lịch sử, chứa đựng giá trị văn hóa lâu đời của dân tộc, cần được UNESCO công nhận. | |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** | | |
| B1\* *Giao nhiệm vụ học tập:**Em hãy thực hiện một bài phỏng vấn người thân hoặc bạn bè với chủ đề tự chọn.*  *B2\* Thực hiện nhiệm vụ:* HS thực hiện ở nhà.  *B3\* Báo cáo, thảo luận:* GV trình chiếu video.  *B4\* Kết luận, nhận định:*Sau đó, HS và GV nhận xét mức độ đáp ứng về nội dung và hình thức của video mà Hs thực hiện. |  | |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | | |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ học tập**  *Bài tập 2 - Giả sử em cùng bạn bè đi tham quan di tích lịch sử hoặc danh lam thắng cảnh, em sẽ chuẩn bị ít nhất ba câu hỏi nào để phỏng vấn hướng dẫn viên (hoặc người quản lí khu di sản đó) để tìm hiểu về nơi đây.*  *Gợi ý:* Thông qua **rubrics** đánh giá câu hỏi phỏng vấn để tìm hiểu về di tích lịch sử hoặc danh lam thắng cảnh  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, thảo luận để hoàn thành các bài tập.  - GV khích lệ, giúp đỡ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi một vài HS chia sẻ về bài tập 2.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Nhận xét ý thức làm bài của HS, chất lượng sản phẩm học tập của các nhóm.  - Cho điểm hoặc phát thưởng.  Học sinh đánh giá điểm bài viết theo Rubrics. |  | |

**Tiết: 32, 33**

**4. THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT: PHƯƠNG TIỆN PHI NGÔN NGỮ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| PHIẾU HỌC TẬP SỐ 01  Theo dõi bảng sau, chỉ ra cách viết tắt và tác dụng của việc viết tắt tên viết tắt của các tổ chức quốc tế đó | | | |
| Tên đầy đủ của các tổ chức quốc tế | Tên gọi tiếng Việt của các tổ chức quốc tế | Tên viết tắt | Cách viết tắt và tác dụng |
| United Nations | Liên hợp quốc | UN | ............  ............  ...........  ............  .............  .............  ......... |
| Association of South East Asian Nations | Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á | ASEAN |
| World Trade Organization | Tổ chức Thương mại Thế giới | WTO |
| International Olympic Committee | Ủy ban Olympic Quốc tế | IOC |
| International Union for Conservation of Nature and Natural Resources | Tổ chức Bảo tồn thiên nhiên Quốc tế | IUCN |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **DỰ KIẾN SẢN PHẨM**  **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 01**  **Ví dụ 1:** | | | |
| **Tên đầy đủ của các tổ chức quốc tế** | **Tên gọi tiếng Việt của các tổ chức quốc tế** | **Tên viết tắt** | **Cơ sở để viết tắt** |
| **U**nited **N**ations | Liên hợp quốc | **UN** | **Tên viết tắt được tạo ra bằng cách ghép chữ cái đầu của các từ trong tên đầy đủ.** |
| **A**ssociation of **S**outh **E**ast **A**sian **N**ations | Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á | **ASEAN** |
| **W**orld **T**rade **O**rganization | Tổ chức Thương mại Thế giới | **WTO** |
| **I**nternational **O**lympic **C**ommittee | Ủy ban Olympic Quốc tế | **IOC** |
| **I**nternational **U**nion for **C**onservation of **N**ature and Natural Resources | Tổ chức Bảo tồn thiên nhiên Quốc tế | **IUCN** |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **KHỞI ĐỘNG** | |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**  **Cách 1: PP vấn đáp**  - Kể tên một số tổ chức quốc tế mà em biết.  **Cách 2: Trò chơi “Ai nhanh hơn”?**  - GV phát mỗi bàn 01 phiếu học tập.  Trong thời gian tối đa 03 phút, các bàn thảo luận để nối nhanh **tên gọi tiếng Việt của các tổ chức quốc tế** với **tên viết tắt**.   * Chỉ có 02 bàn nhanh nhất sẽ được dán đáp án lên bảng.   **Phiếu học tập: Nối tên gọi tiếng Việt của các tổ chức quốc tế và tên viết tắt phù hợp**   |  |  | | --- | --- | | **Tên gọi tiếng Việt của các tổ chức quốc tế** | **Tên viết tắt** | | 1. Liên hợp quốc | a. IUCN | | 2. Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á | b. WTO | | 3. Tổ chức Thương mại Thế giới | c. IOC | | 4. Ủy ban Olympic Quốc tế | d. ASEAN | | 5. Tổ chức Bảo tồn thiên nhiên Quốc tế | e. UN |   **Câu hỏi sau trò chơi**: *Trong khi viết văn, người ta có sử dụng việc viết tắt tên của tổ chức quốc tế không? Lấy một ví dụ và chỉ ra tác dụng của việc viết tắt tên của tổ chức quốc tế đó.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, thực hiện yêu cầu.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **-** Ở nhiệm vụ 1: GV gọi đại diện một số cá nhân HS phát biểu; các HS khác lắng nghe, bổ sung.  - Ở nhiệm vụ 2: GV cùng cả lớp chữa bài. GV cử 01 HS làm thư kí để tính điểm cho 02 bàn có kết quả nhanh nhất.  Bàn nào đúng nhiều đáp án hơn sẽ chiến thắng trong trò chơi.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  **GV dẫn dắt vào bài:** Các em biết không, trong hoạt động giao dịch hiện nay, hoặc khi tạo lập văn bản trong nhiều trường hợp người ta phải nhắc đến tên của các tổ chức quốc tế. Vậy khi nhắc đến tên các tổ chức quốc tế chúng ta dùng cách viết đầy đủ tên gọi của tổ chức đó hay dùng cách viết tắt? Tiết học thực hành tiếng Việt hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu về nghĩa và cách dùng tên viết tắt các tổ chức quốc tế quan trọng để việc sử dụng được thuận tiện đảm bảo đúng quy cách các em nhé. | 1. Chọn một trong 2 cách   **Cách 1:**  **- Một số tổ chức quốc tế là: Liên hợp quốc,** Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á, Tổ chức Thương mại Thế giới, ...  **Cách 2**: Đáp án nối:  1.e  2.d  3.b  4.c  5.a  (2): Chúng ta có thể sử dụng việc viết tắt tên của tổ chức quốc tế để thuận lợi trong giao dịch, tiết kiệm chi phí in ấn, tiết kiệm thời gian...  Ví dụ: *Đây là một Kỳ quan*[*Thiên nhiên*](https://laodong.vn/photo/choang-ngop-voi-nhung-buc-anh-thien-nhien-xuat-sac-nhat-nam-2019-765744.ldo)*Thế giới đã được Tổ chức Bảy kỳ quan thiên nhiên thế giới mới (NOWC) - đại diện cho loài người tiến bộ - vinh danh chính thức từ ngày 1 tháng 11 năm 2011*. (theo Đỗ Doãn Hoàng) |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | |
| **II. Hướng dẫn tìm hiểu tri thức Tiếng Việt Hoạt động 2.1. Tìm hiểu về nghĩa và cách dùng tên viết tắt các tổ chức quốc tế.**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **Hình thức cặp đôi chia sẻ**  (1) *GV yêu cầu HS hoạt động cặp đôi chia sẻ phiếu học tập số 01, thời gian 3 phút.*  *Chia sẻ về những cách viết tắt tên tổ chức quốc tế và cách đọc tên viết tắt đó.*  **- GV** chiếu phiếu học tập 01 và phiếu dự kiến sản phẩm sau câu trả lời của HS  (2) *Trong khi tạo lập VB, chúng ta sử dụng tên viết tắt của một số tổ chức quốc tế để làm gì?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện việc phân tích ví dụ để rút ra tác dụng của viết tắt của một số tổ chức quốc tế . HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận cặp.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - HS nêu gọi tên được các phương tiện phi ngôn ngữ.  - GV cho HS khác nhận xét, bổ sung để hoàn chỉnh.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận** | **I. Tri thức tiếng Việt**  **\* NGHĨA VÀ CÁCH DÙNG TÊN VIẾT TẮT CỦA MỘT SỐ TỔ CHỨC QUỐC TẾ**  **1. Xét ví dụ:**  **- Ví dụ 1:**  **2. Kết luận:**  *Trong khi tạo lập VB, chúng ta sử dụng tên viết tắt của một số tổ chức quốc tế để làm cho văn bản ngắn gọn.* |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** | |
| **II. Hướng dẫn thực hành tiếng Việt**  **\* Hướng dẫn HS thực hành BT1, BT2, BT3:**  **1. Bài tập 1, trang 71:**  Đọc phần *Đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn*ở văn bản *Ngọ Môn*và thực hiện các yêu cầu sau:  a. Liệt kê những loại phương tiện phi ngôn ngữ (ngoài hình ảnh) có thể dùng để biểu đạt thông tin về đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn.  b. Chọn một loại phương tiện phi ngôn ngữ (ngoài hình ảnh) và biểu đạt thông tin về đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS đọc bài, xác định yêu cầu của bài tập 1, làm bài.  GV quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - HS trình bày kết quả  - GV yêu cầu các HS khác bổ sung, góp ý  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  GV dùng công cụ đánh giá là bảng kiểm, thang đo rubric,… để nhận xét sản phẩm của HS.  **2. Bài tập 2, trang 71,72**  **(1) HS làm việc theo nhóm.**  **Kĩ thuật Think – Pair – Share**(Ảnh: Let's Discover the Doors of Knowledge - WordPress.com)  **B1: Think (Nghĩ**): HS suy nghĩ độc lập về vấn đề được nêu ra; tự hình thành nên ý tưởng của mình.  **B2: Pair (Bắt cặp):** HS được ghép cặp với nhau để thảo luận về những ý tưởng vừa có.  **B3:** **Share (Chia sẻ):** HS chia sẻ ý tưởng vừa thảo luận với nhóm lớn hơn hoặc chia sẻ trước lớp.  ***Giáo viên chiếu phiếu học tập số 02***   * GV phân công nhiệm vụ:   HS thực hiện nội dung **phiếu số 02-** trong 8 phút.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **PHT số 02: Bài tập 2, trang 71,72**  *Đọc văn bản sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:* | | | | **STT** | *Câu hỏi* | **Trả lời** | | **a** | a. Văn bản này sử dụng (những) loại phương tiện gì để biểu đạt thông tin? | **......................**  **.....................**  **.....................** | | **b** | b. So sánh cách trình bày thông tin của văn bản này và văn bản *Vườn Quốc gia Cúc Phương.* | **......................**  **.....................**  **.....................** |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS đọc bài, xác định yêu cầu của bài tập, suy nghĩ, trao đổi với cặp...  GV quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - HS trình bày kết quả thảo luận  - GV yêu cầu các HS khác bổ sung, góp ý  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  **3. Bài tập 3/ tr72:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV cho HS thảo luận bàn đôi.  *Giải thích tên viết tắt được in đậm trong các trường hợp sau và cho biết đâu là tên viết tắt của tổ chức quốc tế. Việc sử dụng tên viết tắt trong các trường hợp có tác dụng gì?*  **Bước 2:** **Thực hiện nhiệm vụ**  HS thảo luận bàn đôi  **Bước 3: Báo cáo thảo luận**  HS báo cáo theo bàn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV chiếu đáp án- HS tự đánh giá bản thân và nhóm bạn  - GV kết luận lưu ý học sinh | **II. Thực hành tiếng Việt**  **1. Bài tập 1/ tr71**  a.Ngoài hình ảnh, có thể sử dụng thêm các loại phương tiện phi ngôn ngữ khác như *sơ đồ, infographic*,… để biểu đạt thông tin về đặc điểm của kiến trúc Ngọ Môn.  b. Tự chọn một loại phương tiện phi ngôn ngữ (ngoài hình ảnh) và biểu đạt thông tin về đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn bằng loại phương tiện này*.*  **2. Bài tập 2/ tr71, 72:**  Đọc văn bản sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:  a. VB này sử dụng những loại phương tiện phi ngôn ngữ sau để biểu đạt thông tin: *hình ảnh, số liệu, biểu tượng*  b. So sánh cách trình bày thông tin của VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương – Vườn Quốc gia hàng đầu Châu Á* và VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương:*  – Điểm giống nhau: Thông tin trong hai VBđược trình bày theo cách phân loại đối tượng.  – Điểm khác nhau:  + Thông tin trong VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương* được trình bày theo cấu trúc: (1) Giới thiệu tổng quan, khái quát về Vườn Quốc gia Cúc Phương (Phần đầu của VB); (2) Giới thiệu chi tiết từng đối tượng cụ thể (*Quần thể động, thực vật; Cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá*).  + Thông tin trong VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương – Vườn Quốc gia hàng đầu Châu Á* cũng được trình bày theo cấu trúc: (1) Giới thiệu thông tin khái quát về Vườn Quốc gia Cúc Phương; (2) Giới thiệu chi tiết từng đối tượng cụ thể (*Đa dạng sinh học, Phong cảnh Karst và giá trị khảo cổ*).  **3. Bài tập 3/ tr72:**  **- Giải thích tên viết tắt:**  a. ***UNESCO***: Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc – là tên viết tắt của tổ chức quốc tế.  b. ***VOV:***Báo Điện tử đài Tiếng nói Việt Nam.  - Tác dụng: Trong khi tạo lập VB, có thể sử dụng tên viết tắt của các tổ chức quốc tế để làm cho VB ngắn gọn hơn. |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **Hình thức: HĐ cá nhân**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**   Chọn một trong hai đề sau: Theo dõi SGK bài tập 4 (GV chiếu bài tập lên để HS theo dõi và thực hiện)  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh: suy nghĩ, viết đoạn văn  - Giáo viên: quan sát, khuyến khích, hỗ trợ nếu cần.  GV có thể gợi ý HS cụ thể:  *+* Nội dung đoạn văn viết về vấn đề gì?  + Cần đảm bảo tiêu chí hình thức như thế nào?  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  GV gọi 1 số HS đọc đoạn văn.  Các HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4. Đánh giá kết quả**  Giáo viên nhận xét, đánh giá và cho điểm HS.  **Lưu ý**: Nếu nhiệm vụ 2 không còn thời gian thì GV giao cho HS về nhà hoàn chỉnh sau.  Giáo viên nhận xét, đánh giá và cho điểm HS. | **4. Bài tập 4**  Viết một đoạn văn (khoảng 5 – 7 dòng) trình bày hiểu biết của em về một tổ chức quốc tế mà Việt Nam tham gia, trong đoạn văn có sử dụng tên viết tắt của tổ chức đó.  **Yêu cầu của đoạn văn:**  - ***Hình thức:*** là một đoạn văn, có độ dài từ 5-7 dòng; có sử dụng tên viết tắt của tổ chức  - ***Nội dung: Giới thiệu về một tổ chức quốc tế mà Việt Nam tham gia***  + Đó là tổ chức quốc tế gì?  + Tổ chức đó ra đời khi nào? Trụ sở ở đâu?  + Qui mô, mục đích, vai trò của tổ chức quốc tế đó như thế nào?  + Việt Nam đóng vai trò gì trong tổ chức |

**Tiết: 34 ĐỌC MỞ RỘNG THEO THỂ LOẠI**

**Văn bản CỘT CỜ THỦ NGỮ- DI TÍCH CỔ BÊN SÔNG SÀI GÒN**

|  |  |
| --- | --- |
| **KHỞI ĐỘNG** | |
| **HOẠT ĐỘNG GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: PP vấn đáp:**  ? Kể tên một số di tích lịch sử ở quê hương em?  ? Chúng ta cần có thái độ ứng xử như thế nào với các di tích lịch sử.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS suy nghĩ và trả lời.  GV động viên, khuyến khích HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  HS chia sẻ những suy nghĩ của bản thân  **Bước 4: Đánh giá, kết luận:** Nhận xét câu trả lời của HS, dẫn dắt để kết nối hoạt động hình thành kiến thức mới.  **GV dẫn vào bài**: Các em ạ, trên khắp đất nước Việt Nam, chúng ta có thể gặp rất nhiều các di tích lịch sử, đó là những công trình kiến trúc gắn với con người và sự kiện lịch sử hào hùng của quê hương, đất nước. Ẩn sâu trong mỗi di tích, những giá trị lịch sử, văn hóa của dân tộc luôn được cha ông ta nâng niu, gìn giữ; mỗi di tích còn đó chính là nhân chứng cho vẻ đẹp tinh thần của dân tộc. Đến với Sài Gòn, thành phố lớn nhất của đất nước, ta sẽ đến thăm một di tích lịch sử nổi tiếng đó là Cột cờ Thủ Ngữ- một trong những công trình cổ nhất Sài Gòn. Tìm hiểu về di tích này sẽ giúp chúng ta khám phá bề dày lịch sử của một thành phố kiên cường, một dân tộc anh dũng như thế nào. |  |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | |
| **I. Trải nghiệm cùng văn bản:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV hướng dẫn HS đọc VB:  Gv hướng dẫn HS đọc VB:  + **Đọc lướt** văn bản, chú ý nhan đề, đề mục, để tìm các thông tin chính  + **Đọc kĩ từng phần của văn bản**: đọc to, rõ ràng, chú ý các chỉ dẫn bên tuyến phải trang sách – chủ yếu kĩ năng dự đoán, liên hệ; các hình minh hoạ  + **Ghi chú các thông tin trong khi đọc**: đánh dấu thông tin quan trọng và những phương tiện giúp làm nổi bật thông tin đó.  - GV đọc mẫu một đoạn rồi gọi 1 vài HS khác đọc theo đoạn.  - Giải thích nghĩa các từ: chân trang (SGK/Tr. 74)  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ**  **-** HS đọc theo hướng dẫn.  - Giải thích nghĩa các từ đã cho.  **Bước 3. Nhận xét sản phẩm, bổ sung**  - HS khác nhận xét.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  GV chiếu một số từ ngữ khó cần giải thích  **NV2: Tìm hiểu chung về văn bản**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Hướng dẫn HS hoạt động nhóm đôi**.**  **HS thực hiện phiếu học tập số 01**   |  |  | | --- | --- | | Phiếu học tập số 01 | | | Yêu cầu | Trả lời | | *Xuất xứ* | .................... | | *Thể loại* | .................... | | *Phương thức biểu đạt chính* | ....................  .................... | | *Phương thức biểu đạt kết hợp* | ....................  .................... | | *Đối tượng* | ....................  .................... |   GV yêu cầu HS nêu rõ xuất xứ VB, thể loại, đối tượng thuyết minh, mục đích VB.  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS trao đổi, hoàn thành phiếu học tập.  **Bước 3. Nhận xét sản phẩm, bổ sung**  - HS báo cáo kết quả;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức 🡺 Ghi lên bảng.  **II. Hướng dẫn đọc hiểu văn bản**  **NV1: Hướng dẫn HS tìm hiểu thông tin cơ bản và nhan đề của văn bản**  **\*THẢO LUẬN THEO CẶP**  **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ**  Nhóm 1-2 trả lời câu hỏi thông qua **phiếu học tập số 02**: GV hướng dẫn HS phân tích được thông tin cơ bản của VB; giải thích được ý nghĩa của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB.   |  | | --- | | **PHIẾU HT số 02**  **TÌM HIỂU THÔNG TIN CƠ BẢN VÀ NHAN ĐỀ VĂN BẢN** | | *1.. Xác định (những) thông tin cơ bản mà VB trình bày.*  *2. Lí giải ý nghĩa của nhan đề Cột cờ Thủ Ngữ- di tích cổ bên sông Sài Gòn trong việc thể hiện (các) thông tin cơ bản của văn bản.* |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **-** Tổ chức cho HS thảo luận theo cặp.  - GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi đại diện 1 vài cặp trả lời.  - HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức.  **NV2: Tìm hiểu mục đích và đặc điểm của văn bản**  **\*HOẠT ĐỘNG NHÓM BÀN**  **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ**  thông qua **phiếu học tập số 03**: GV hướng dẫn HS tìm hiểu mục đích và đặc điểm của văn bản   |  | | --- | | **PHIẾU HT số 03**  **Tìm hiểu mục đích và đặc điểm của văn bản** | | *Yêu cầu*  *-. Mục đích viết của văn bản trên là gì?*  *- Những đặc điểm nào của văn bản giúp em nhận ra mục đích ấy?*  *Trả lời:*   |  |  | | --- | --- | | **Mục đích viết của VB** | ........................................  ......................................... | | **Những đặc điểm của văn bản** | Cấu trúc:...........................  ........................................... | | Đặc điểm hình thức:.......... | | Cách trình bày thông tin:...... | |  | | |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **-** Tổ chức cho HS thảo luận theo cặp.  - GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi đại diện 1 vài cặp trả lời.  - HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức.  **NV3: Tìm hiểu một số thông tin chi tiết của văn bản**  **HOẠT ĐỘNG ĐÔI**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV cho HS đọc đoạn VB trong mục “**Một trong những công trình cổ nhất của Sài Gòn**” để tìm thông tin cơ bản và thông tin chi tiết  **PHIẾU HT số 04**  **Tìm hiểu thông tin chi tiết của VB**  *1.  Xác định (những) thông tin cơ bản và chi tiết của phần văn bản: “Sau khi chiếm được Nam Kỳ, vào năm 1862, người Pháp tiến hành xây dựng khu thương cảng Sài Gòn… và đến năm 2011 thì được trùng tu với hình dáng kiến trúc như chúng ta đang thấy hiện nay”……………………………………………*  *2. Nhận xét vai trò của các chi tiết trong phần văn bản đã nêu………………………………*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **-** GV mời đại diện 2 cặp chia sẻ kết quả đã thảo luận  - Các HS khác lắng nghe, góp ý, bổ sung.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - Nhận xét kết quả hoạt động cho từng nhóm và chỉ ra những điểm còn hạn chế trong hoạt động nhóm cặp.  **NV4: Tìm hiểu một số phương tiện phi ngôn ngữ của VB**  **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV cho HS đọc đoạn VB trong mục “**Một trong những công trình cổ nhất của Sài Gòn**” để tìm thông tin cơ bản và thông tin chi tiết  **PHIẾU HT số 05**  **Tìm hiểu phương tiện phi ngôn ngữ của VB**  *1.  Văn bản sử dụng loại phương tiện phi ngôn ngữ nào?*  *2. Nêu tác dụng của chúng.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **-** GV mời đại diện 2 cặp chia sẻ kết quả đã thảo luận  - Các HS khác lắng nghe, góp ý, bổ sung.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - Nhận xét kết quả hoạt động cho từng nhóm và chỉ ra những điểm còn hạn chế trong hoạt động nhóm cặp.  **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  **-** Chỉ ra những đặc điểm về hình thức và nội dung cơ bản của văn bản *Cột cờ Thủ Ngữ – di tích cổ bên sông Sài Gòn*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh: suy nghĩ , trả lời  - Giáo viên: nghe, quan sát, gọi nhận xét  **Bước 3. Báo cáo kết quả**: HS trả lời miệng, trình bày kết quả. HS khác nghe nhận xét, đánh giá  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá  - Giáo viên nhận xét, đánh giá, chốt lại kiến thức. | **I. TRẢI NGHIỆM CÙNG VĂN BẢN:**  **1. Đọc văn bản, giải thích từ khó.**  - Đọc  - Giải thích từ khó (SGK/Tr. 74)    **2. Tìm hiểu chung về văn bản**  **a. Xuất xứ:**  Tác giả: Ngô Nam  In trong Tạp chí Thế giới di sản, 6/2023  **b. Thể loại và phương thức biểu đạt chính**  **- Thể loại:** văn bản thông tin thuyết minh về một di tích lịch sử  - **Phương thức biểu đạt chính:** thuyết minh  **- Phương thức biểu đạt kết hợp:** miêu tả, tự sự, biểu cảm  **c. Đối tượng:** Giới thiệu về di tích lịch sử Cột cờ Thủ Ngữ  **II. SUY NGẪM VÀ PHẢN HỒI:**  **1. Thông tin cơ bản và nhan đề của văn bản**  - **Những thông tin cơ bản của VB**:  + Sự hình thành và quá trình thay đổi về kết cấu, diện mạo, chức năng của di tích cũng như những khu vực lân cận;  + Bề dày lịch sử của di tích Cột cờ Thủ Ngữ  **- Ý nghĩa nhan đề:**  **+** Đặc điểm nhan đề “*Cột cờ Thủ Ngữ – di tích cổ bên sông Sài Gòn” ->* **nêu tên** và **vị trí** của di tích được giới thiệu  **– Mối quan hệ giữa nhan đề với các thông tin cơ bản của VB:**  + Nhan đề đã tóm tắt, khái quát được những thông tin cơ bản của VB.  -> khiến Cột cờ Thủ Ngữ trở thành di tích tiêu biểu của Sài Gòn mang trong mình bề dày lịch sử, là nhân chứng cho sự phát triển và lớn mạnh không ngừng của thành phố  **2. Mục đích và đặc điểm của văn bản**  **- Mục đích viết của VB**: cung cấp cho người đọc thông tin về di tích Cột cờ Thủ Ngữ. Đây là mục đích của VB thông tin giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử.  **- Các đặc điểm của VB** *Cột cờ Thủ Ngữ – di tích cổ bên sông Sài Gòn* thể hiện rõ đặc điểm của kiểu VB giới thiệu di tích lịch sử, dựa trên cơ sở đó, người đọc có thể xác định được mục đích viết của VB  (Bảng phía dưới)  **3. Một số thông tin chi tiết của văn bản**  - **Thông tin cơ bản** của phần VB *“Sau khi chiếm được Nam Kì, ...như chúng ta đang thấy hiện nay*” là: **quá trình hình thành và xây dựng, sửa chữa của di tích**.  - **Một số thông tin chi tiết** của phần VB trên:  + Lịch sử **hình thành và tên gọi** của di tích gắn liền với lịch sử Sài Gòn giai đoạn 1862 – 1965;  + Đặc điểm kết cấu ban đầu của di tích; **sự thay đổi kết cấu, diện mạo, chức năng của di tích cũng như khu vực lân cận** theo các mốc thời gian như giai đoạn 1867 – 1910, giai đoạn 1911 – 1930, giai đoạn 1930 – 1960, giai đoạn 1960 – 1975, từ năm 1975 – 2000,  + Chi tiết về hình ảnh 2 (Nhà bát giác hai tầng mái ở chân cột cờ).  - **Vai trò của các chi tiết**:  + Giúp người đọc nắm bắt được thông tin chính xác, cụ thể về sự hình thành, phát triển của di tích qua các giai đoạn lịch sử.  + Lí giải một cách chính xác, khách quan về lí do vì sao di tích Cột cờ Thủ Ngữ được xem là một trong những công trình cổ nhất của Sài Gòn.  **4. Một số phương tiện phi ngôn ngữ của VB**  **- Loại phương tiện phi ngôn ngữ** : hình ảnh.  + Hình 1: Cột cờ Thủ Ngữ -> hình ảnh làm rõ thông tin giới thiệu ở Sapo, giúp người đọc hình dung cụ thể vị trí nổi bật làm điểm nhấn trong công viên nhỏ ở ngã ba sông Sài Gòn.  + Hình 2: Nhà bát giác hai tầng mái ở chân cột cờ -> bổ sung thêm thông tin cho phần thuyết minh về sự thay đổi của cột cờ giai đoạn 1930- 1960.  + Hình 3: Sàn dùng để treo cờ được lắp đặt vào đầu thế kỉ XX  **- Vai trò**: minh hoạ trực quan cho nội dung thông tin được trình bày trong VB, giúp những thông tin ấy trở nên dễ hình dung, cụ thể, sinh động hơn với người đọc.  **III. TỔNG KẾT**  **1. Hình thức**  - VB có cấu trúc mạch lạch, rõ ràng  - Sapo ngắn gọn, nổi bật cùng nhan đề và đề mục.  - Từ ngữ chọn lọc, hình ảnh minh họa cụ thể, sinh động  **2. Nội dung**  Thông qua việc giới thiệu thông tin về di tích Cột cờ Thủ Ngữ, tác giả đã khẳng định đây là một trong những di tích cổ nhất ở Sài Gòn, mang trong mình bề dày lịch sử, là nhân chứng cho sự phát triển và lớn mạnh không ngừng của thành phố. |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP- VẬN DỤNG** | |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ học tập**  **Bài tập 2**: Chỉ ra cách trình bày thông tin của phần văn bản: *“Cách mạng tháng Tám thành công… sự hi sinh anh dũng vì Tổ quốc của những người Việt Nam”*và tác dụng của (các) cách trình bày thông tin này.  Gợi ý:  Phần VB “*Cách mạng tháng Tám thành công … sự hi sinh anh dũng vì Tổ quốc của những người Việt Nam*” sử dụng cách trình bày thông tin theo trật tự thời gian.  -> **Tác dụng:**  + Giúp người đọc có thêm thông tin cụ thể về diễn biến các sự kiện lịch sử: cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân Nam Bộ chống lại quân Anh, Pháp xâm lược trở lại tại khu vực Cột cờ Thủ Ngữ (ngày 23.9.1945)  + Giúp người đọc hiểu rõ hơn về bề dày lịch sử của di tích.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, thảo luận để hoàn thành các bài tập.  - GV khích lệ, giúp đỡ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi một vài HS chia sẻ về bài tập 2.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Nhận xét ý thức làm bài của HS, chất lượng sản phẩm học tập của các nhóm.  - Cho điểm hoặc phát thưởng. |  |

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**B. VIẾT  
 TIẾT: 39, 40**

**Viết bài văn thuyết minh**

**về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **KHỞI ĐỘNG** | |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**:Nhóm 2 HSđiền thông tin vào cột K-W trong bảng sau: **Phiếu học tập 01:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **K**  **(Điều tôi đã biết)** | **W**  **(Điều tôi muốn tìm hiểu)** | **L**  **(Điều tôi học được)** | | *Ghi lại ít nhất một điều em đã biết về bài văn thuyết minh một**danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử.*  … | *Ghi lại ít nhất một điều em muốn tìm hiểu trong bài học này*  … | *Sau khi học xong, em hãy ghi lại ngắn gọn những kiến thức trọng tâm bản thân thu nhận được*  … |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**Cá nhân HS suy nghĩ, điền vào cột K và cột W, sau đó trao đổi với bạn cùng nhóm.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**: Đại diện các nhóm nêu câu trả lời. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:****Kết luận, nhận định:** GV tổng kết ý kiến của các nhóm, dẫn dắt vào bài học.  **\*GV dẫn dắt vào bài**  - GV nêu vấn đề qua câu hỏi**:** Trong cuộc sống hàng ngày, người ta thường viết bài văn thuyết minh về mộtdanh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử trong những tình huống nào? (1-2 HS trả lời)  - Người ta thường viết bài văn thuyết minh về mộtdanh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử khi viết bài thuyết trình, bài viết dự thi cuộc thi viết, bài giới thiệu địa điểm tham quan, du lịch,…  Ở lớp 8 các em đã được thuyết minh về một hiện tượng tự nhiên, giới thiệu về một cuốn sách. Với bài học này, các em tiếp tục vận dụng kiến thức, kĩ năng để thuyết minh về mộtdanh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử. Vậy chúng ta cần có kĩ năng nào và chuẩn bị những gì cho bài viết. Phần Viết hôm nay chúng ta sẽ rèn những kĩ năng của dạng bài này các em nhé! |  |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  **NV1: Hướng dẫn HS tìm hiểu định hướng về kiểu bài**  **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**  1. GV yêu cầu HS đọc *Định hướng*, để trả lời câu hỏi:  *Thế nào là bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay danh hay di tích lịch sử?*  *\* Thực hiện nhiệm vụ:* Cá nhân HS thực **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ:**  + HS suy nghĩ phần tri thức về kiểu bài trong SGK)  + GV quan sát, khuyến khích  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + 1-2 HS phát biểu.  + Các HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung nếu cần.  **Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức**  GV góp ý cho câu trả lời của HS, hướng dẫn HS kết luận vấn đề Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay danh hay di tích lịch sửthuộc loại VB thông tin, được viết nhằm cung cấp thông tin cho người đọc về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử trên các phương diện: vị trí toạ lạc; lịch sử hình thành; đặc điểm kiến trúc, cảnh quan,...; giá trị; cách thức tham quan;… | **I. Tìm hiểu tri thức về kiểu bài**  **1. Thế nào là bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay danh hay di tích lịch sử**  - *Thuyết minh về danh lam thắng cảnh hay danh hay di tích lịch sử là* văn bản thông tin, nhằm cung cấp cho người đọc về một danh lam thắng cảnh hay danh hay di tích lịch sửtrên nhiều phương diện:  + Nêu lên đặc điểm nổi bật của thắng cảnh/ hau di tích đó (vị trí tọa lạc, lịch sử hình thành, đặc điểm cảnh quan, …)  + Phân tích, làm sáng tỏ vẻ đẹp và giá trị (vật chất và tinh thần) của di sản được giới thiệu;…  + Các hướng dẫn và lưu ý đối với khách khi đến tham quan,… |
| **NV2:****Tìm hiểu Yêu cầu khi viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử**  **HOẠT ĐỘNG THẢO LUẬN CẶP ĐÔI**  **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**  Dựa vào phần Định hướng (SGK/74)  *Để viết được bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh****,*** *em thực hiện những yêu cầu gì?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Tổ chức chia sẻ cặp đôi theo câu hỏi (dựa vào phần định hướng trong SGK)  - GV quan sát, khuyến khích  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện một số cặp đôi phát biểu.  - Các HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung nếu cần.  **Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức**  GV nhận xét, chuẩn kiến thức  **HOẠT ĐỘNG THẢO LUẬN THEO BÀN**  **\*Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**  **-** GV yêu cầu HS đọc ví dụ bài văn *Khám phá Vườn Quốc gia Tràm Chim*  - GV hướng dẫn HS thảo luận các yêu cầu phân tích kiểu văn bản bằng cách trả lời các câu hỏi 1, 2, 3, 4, 5, 6 (tr 81, sgk)  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ:**  + Tổ chức trao đổi theo câu hỏi, thực hiện nhiệm vụ.  +HS dự kiến câu trả lời  + GV quan sát, khuyến khích  **Bước 3: HS báo cáo kết quả và thảo luận**  + Đại diện nhóm bàn trả lời câu hỏi  + GV gọi nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn  **Bước 4: Đánh giá, chốt kiến thức:** GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt kiến thức, ghi lên bảng**.**  **HĐ CÁ NHÂN**  + GV hướng dẫn HS xác định mục đích viết, người đọc.  + Xác định đề tài  + Tìm ý, lập dàn ý của bài viết.  + Tiến hành viết  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS đọc SGK, thực hiện nhiệm vụ hình thức cá nhân  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - HS chia sẻ câu trả lời.  - HS khác quan sát, nghe và nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Yêu cầu**   - Giới thiệu rõ ràng, cụ thể về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.  - Trình bày thông tin theo một số kiểu cấu trúc như: trật tự không gian, trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, phân loại đối tượng…  - Dùng đề mục và các dấu hiệu hình thức để làm nổi bật thông tin quan trọng.  - Sử dụng kết hợp một số phương tiện phi ngôn ngữ (sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh…) để minh họa và làm nổi bật thông tin.  - Có thể kết hợp thuyết minh với miêu tả, biểu cảm, tự sự để hấp dẫn, thu hút người đọc.  - Trình bày thông tin chính xác, rõ ràng, hấp dẫn.  **- Cấu trúc bài viết cần đảm bảo 3 phần:**  + **Mở bài:** giới thiệu khái quát về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.  + **Thân bài**: lần lượt trình bày các thông tin về đặc điểm của danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử: vị trí tọa lạc, lịch sử hình thành, đặc điểm kiến trúc, cảnh quan…; giá trị văn hóa, lịch sử, cách thức tham quan…  + **Kết bài:** đánh giá khái quát về danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử; bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử (có thể đưa ra lời mời tham quan).  **II. Hướng dẫn phân tích kiểu văn bản**  **\* Bước 1: Đọc bài văn *Khám phá Vườn Quốc gia Tràm Chim***  - Đọc bài văn (tr.78->80, sgk)  **\* Bước 2:** **Nhận xét, phân tích các yêu cầu**  (1) **:** Bố cục của bài viết và nội dung chính của từng phần:  - **Mở bài**: Giới thiệu khái quát về Vườn Quốc gia Tràm Chim.  - **Thân bài**: lần lượt trình bày các thông tin về đặc điểm của Vườn Quốc gia Tràm Chim như: vị trí toạ lạc và lịch sử hình thành, đa dạng sinh học, giá trị của Vườn Quốc gia Tràm Chim và cách thức tham quan Vườn Quốc gia Tràm Chim.  **- Kết bài:** Đánh giá khái quát về Vườn Quốc gia Tràm Chim, đưa ra lời mời gọi tham quan.  (2) **Nhan đề và các đề mục trong VB có mối quan hệ chặt chẽ với nhau: Nhan đề nêu đối tượng** thuyết minh là Vườn Quốc gia Tràm Chim, còn **các đề mục có vai trò làm nổi bật các thông tin quan trọng** liên quan đến Vườn Quốc gia Tràm Chim như: vị trí toạ lạc và lịch sử hình thành, đa dạng sinh học, giá trị và cách thức tham quan.  (3) **Cách trình bày thông tin được sử dụng chủ yếu** trong bài viết trên là: **trình bày thông tin theo các đối tượng phân loại.** Tác dụng: cung cấp các thông tin khái quát về thắng cảnh và giới thiệu chi tiết về từng đối tượng của thắng cảnh.  (4) Người viết **tô đậm những đề mục** trong VB. Dụng ý: nhấn mạnh thông tin cơ bản của VB, định hướng để người đọc tiện theo dõi nội dung của VB.  (5) : Những lưu ý khi sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ trong bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử:  - **Sử dụng kết hợp một số loại phương tiện phi ngôn ngữ** như: *sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh hoạ*,… để làm minh hoạ và làm nổi bật thông tin trong VB hoặc cung cấp thêm thông tin về đối tượng thuyết minh chưa được thể hiện bằng phương tiện ngôn ngữ.  (6) Những lưu ý khi thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử:  - Cần giới thiệu rõ ràng, cụ thể về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.  - Có thể kết hợp thuyết minh với miêu tả, biểu cảm, tự sự để hấp dẫn, thu hút người đọc.  - Trình bày thông tin chính xác, rõ ràng, hấp dẫn.   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **III. Thực hành**  **Đề bài: Viết bài văn thuyết minh (khoảng 600 chữ) về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử ở nơi em sống để tham gia cuộc thi “Danh thắng và di tích tôi yêu” do một tạp chí du lịch tổ chức.**  ***Ví dụ: Thuyết minh về vịnh Lan Hạ- Cát Bà***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Các bước** | **Nội dung** | | | | **Bước 1.** **Chuẩn bị trước khi viết** | **Bước 1: Chuẩn bị trước khi viết**  - Tìm hiểu yêu cầu hoặc thể lệ của cuộc thi mà bài viết cần đáp ứng.  - Xác định đối tượng, kiểu bài, mục đích viết và người đọc.  - Xác định yêu cầu đề:  + Kiểu bài: Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh/ di tích lịch sử  + Đối tượng thuyết minh: Danh lam thắng cảnh ***vịnh Lan Hạ- Cát Bà*** / phân biệt với di tích lịch sử (là những công trình do con người tạo nên)  + Phạm vi kiến thức: kiến thức địa lí, lịch sử về vịnh Lan Hạ- Cát Bà (eo biển, đảo, bãi cát, quần thể động thực vật, làng chài,...)  + Xác định cách triển khai, trình bày thông tin cho bài viết (theo trình tự thời gian, không gian, nguyên nhân – kết quả hay phân loại đối tượng,… | | | | **Bước 2:** **Tìm ý và lập dàn ý** | **Tìm ý** | - Cách làm: Đặt ra các câu hỏi.  - Một số câu hỏi:  + Danh lam thắng cảnh/ di tích lịch sử được giới thiệu ở đâu? Có thể đến địa điểm này bằng cách nào?  + Danh lam thắng cảnh/ di tích lịch sử được này có gì đặc sắc (đẹp, hấp dẫn, độc đáo)?  +  Giá trị (văn hóa, tinh thần) của danh lam thắng cảnh/ di tích lịch sử được này là gì?  + Cần làm gì để bảo vệ và phát huy giá trị của danh lam thắng cảnh/ di tích lịch sử được này? | | | **Lập dàn ý** | MB | - Giới thiệu khái quát về danh lam thắng cảnh: vịnh Lan Hạ- Cát Bà | | TB | - Lần lượt trình bày các thông tin về đặc điểm của danh lam thắng cảnh:  + Vị trí: vịnh Lan Hạ- Cát Bà cách thành phố Hải Phòng 30 km, ở phía Đông [đảo Cát Bà](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A3o_C%C3%A1t_B%C3%A0).  + Lịch sử hình thành: Cái tên "Lan Hạ" có nghĩa là đóa hoa lan được giáng xuống trần thế làm đẹp cho đời. Vịnh được hình thành từ hàng triệu năm trước do bàn tay tạo hóa.  + Đặc điểm cảnh quan thiên nhiên: Quần đảo này rộng hơn 7000 ha, sở hữu trên 400 hòn đảo lớn nhỏ khác nhau, nhiều bãi cát nhỏ. Thiên nhiên hoang sơ, nước biển yên lặng, hiền hòa.  + Giá trị lịch sử, văn hóa của danh lam thắng cảnh  + + Là điểm du lịch hấp dẫn giúp phát triển kinh tế cho địa phương  + + Là điểm tham quan, nghỉ dưỡng cho du khách thích khám phá vẻ đẹp hoang sơ, bình yên của biển. Khám phá làng chài vài trăm năm tuổi, vui chơi hòa mình vào thiên nhiên trên Đảo Khỉ, trải nghiệm tắm biển, bơi thuyền, ... đầy thú vị.  + Các hướng dẫn và lưu ý đối với khách khi đến tham quan: mặc áo phao, trang phục phù hợp, an toàn.  + Những việc cần làm để bảo vệ và phát huy giá trị của danh lam thắng cảnh này: luôn có ý thức bảo vệ môi trường, không vứt rác xuống biển, không có những hành vi làm tổn hại đến động vật trên đảo, cư xử lịch sự với người dân... | | KB | Đánh giá khái quát về danh lam thắng cảnh; bày tỏ suy nghĩ tình cảnh về danh lam thắng cảnh đó (có thể đưa ra lời mời gọi...) | | **Bước 3** **Viết bài** | Viết theo dàn ý đã xây dựng. | | | | | **Bước 4: Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm**  **Bảng kiểm đối chiếu bài viết**  **Bảng kiểm poster hoặc infographic giới thiệu về danh lam thắng cảnh yêu thích**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | | **Đạt** | **Chưa đạt** | | | **Mở bài** | Nêu tên được danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử. |  |  | | | Giới thiệu khái quát về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử. | | **Thân bài** | Trình bày có hệ thống những thông tin liên quan đến các phương diện khác nhau của danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử. |  |  | | | Kết hợp thuyết minh với yếu tố miêu tả, biểu cảm, tự sự, ... | | **Kết bài** | Đánh giá khái quát về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử. |  |  | | | Bày tỏ suy nghĩ tình cảm của người viết về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử. | | Đưa ra lời mời gọi tham quan (nếu cần) | | **Hình thức và**  **Diễn đạt** | Bố cục cân đối, hài hoà |  |  | | | – Nhan đề và các đề mục để làm nổi bật thông tin chính  – Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ hiệu quả để làm rõ thông tin |  |  | | | Sử dụng hiệu quả cách trình bày thông tin |  |  | | | Chú thích tên cho các phương tiện phi ngôn ngữ và nguồn trích dẫn nếu có |  | |  | | Diễn đạt mạch lạc |  | |  | | - Lỗi về trình bày chính tả, dùng từ và diễn đạt |  | | | | - Lỗi về ý: Thiếu ý, lặp ý, lạc ý ... |  | | | | **Đánh giá chung** | - Bài viết đáp ứng yêu cầu mức độ nào?  - Bản thân em thấy hứng thú hoặc khó khăn nào nhất trong quá trình thực hành viết? |  | | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** **(GV)**  (1): Giáo viên chiếu đoạn văn tham khảo cho HS theo dõi, nhận xét và rút kinh nghiệm cho bản thân khi viết bài.  Yêu cầu: Đặt nhan đề và các đề mục cho bài viết.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  GV gợi ý cho HS bằng việc bám sát bài tham khảo.  HStự chọn một ý phù hợp, suy nghĩ cá nhân và viết bài văn theo các bước.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV giao nhiệm vụ kiểm tra ở tiết học sau.  HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận.**  GV kiểm tra vào tiết học hôm sau.  GV cho HS tham khảo (Phía dưới phần bài viết tham khảo). |  |

**TIẾT:41  
 NÓI VÀ NGHE**

**Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh**

**hay di tích lịch sử**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **KHỞI ĐỘNG** | |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  GV nêu yêu cầu:  Xem video ngắn sau và trả lời các câu hỏi:  [**https://youtu.be/0QGJgGywBm0?si=DrR8fZhlMGmpkGWI**](https://youtu.be/0QGJgGywBm0?si=DrR8fZhlMGmpkGWI) **(từ đầu đến 3 phút 30 giây)**  *- Đoạn video nói về điều gì?*  *- Theo em, để có thể thuyết minh về một danh lam thắng cảnh* *hay di tích lịch sử, em cần lưu ý những điều gì?*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  HS quan sát, suy nghĩ thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  GV gọi 2 – 3 HS trả lời.  HS khác lắng nghe, nhận xét, góp ý.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên đánh giá, kết luận, dẫn vào bài mới. |  |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ**:  ? **Trước khi nói, hãy trả lời các câu hỏi sau**: **(hình thức cặp đôi)**  GV nêu yêu cầu:  Trao đổi với bạn bên cạnh về các câu hỏi sau:  *- Để việc thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử một cách hiệu quả, em cần chú ý điều gì?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Tổ chức thảo luận cặp đôi theo câu hỏi (dựa vào phần định hướng trong SGK)  - GV quan sát, khuyến khích  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện một số nhóm cặp phát biểu.  - Các HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung nếu cần.  **Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức**  GV lưu ý: Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử cho người khác nghe **cần chuyển nội dung bài viết thành bài thuyết trình**; nghĩa là **sử dụng lời nói, giọng điệu và ngôn ngữ cơ thể phù hợp để trình bày lại nội dung bài viết**. Bài này tập trung vào kĩ năng nói (thuyết minh, trình bày). | **I. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHI NÓI:**  - Nắm vững **mục đích, đối tượng** nghe và **nội dung** trình bày.  - Biết cách trình bày: **cách nói, cách kết hợp, sử dụng sự hỗ trợ** của thiết bị công nghệ và các yếu **tố phi ngôn ngữ**,…  - Có thái **độ thân thiện, tôn trọng** người nghe, trả lời đầy đủ các câu hỏi,… |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  GV nêu nhiệm vụ cho HS: 2 bạn là một cặp. Các em đọc SGK trang 84, 85 để nắm được các bước cần thực hiện. Sau đó, chọn một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử để chuẩn bị thiệu giới trước lớp.  - GV chia lớp 5 nhóm, giao nhiệm vụ cho từng nhóm:  - Cử nhóm trưởng, thư kí ghi biên bản.  - Nhiệm vụ của nhóm trưởng:  + Chọn cử 1-2 bạn trình bày trước nhóm phần chuẩn bị bài giới thiệu về danh lam thắng cảnh ở Việt Nam mà em yêu thích  + Tổ chức cho các bạn nhận xét, đánh giá quá trình trình bày của người nói và quá trình nghe và trao đổi của người nghe theo phiếu đánh giá.  - Nhiệm vụ của thư kí: ghi lại biên bản và nộp lại sau khi tổ chức hoạt động xong.  **Bước 2 + 3. Thực hiện nhiệm vụ; báo cáo, thảo luận:** HS làm việc theo nhóm.  **Bước 4. Kết luận, nhận định.** GV nhận quá trình làm việc nhóm, việc thực hiện nhiệm vụ của nhóm trưởng, thư kí. | **II. THỰC HÀNH**  **Cho đề bài sau:** [Bài viết của em được chọn để trình trong buổi trao giải cuộc thi “Danh thắng và di tích tôi yêu” do một tạp chí du lịch tổ chức. Em hãy chuyển bài viết thành bài nói để thuyết minh với người nghe về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.](https://vietjack.com/soan-van-lop-9-ct/bai-noi-de-thuyet-minh-voi-nguoi-nghe-ve-mot-danh-lam.jsp)  **Bước 1: Chuẩn bị**  Tìm hiểu các thông tin về đối tượng người nghe; địa điểm trình bày bài nói (Ở danh thắng, di tích hay ở địa điểm nào khác? Trong phòng hay ngoài trời?); thời lượng cho phép của bài nói.  **Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý**  - Tóm tắt nội dung bài viết thành sơ đồ theo trình tự sau:  **\* Dàn ý bài thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử**   |  | | --- | | **Mở đầu:**  - Người nói chào người nghe và tự giới thiệu  - Nêu tên danh lam thắng cảnh  - Giới thiệu khái quát về danh lam thắng cảnh | | **Nội dung chính:**  Trình bày có hệ thống những thông tin liên quan đến các phương diện khác nhau của danh lam thắng cảnh | | **Kết thúc:**  **-** Đánh giá khái quát về danh lam thắng cảnh  - Bày tỏ suy nghĩ tình cảm về danh lam thắng cảnh  - Đưa ra lời mời gọi |   - Chuẩn bị các phương tiện phi ngôn ngữ (hình ảnh, sơ đồ, bảng biểu, đoạn phim,…) để tăng sự hấp dẫn cho bài nói.  **Bước 3: Luyện tập và trình bày**  **a. Nói trước lớp**  **\* Yêu cầu của người nói, người nghe**   |  |  | | --- | --- | | **Người nói** | **Người nghe** | | - Trình bày bài giới thiệu theo dàn ý đã chuẩn bị  - Đảm bảo sự phù hợp, thống nhất giữa nội dung và hình thức và các phương tiện hỗ trợ thuyết trình. Chú ý cách diễn đạt sao cho hấp dẫn người nghe và tạo vấn đề để thảo luận.  - Nói rõ ràng, âm lượng phù hợp, tránh đọc bài viết; kết hợp ngôn ngữ nói và cử chỉ, ánh mắt, điệu bộ; sử dụng hình ảnh, sơ đồ minh họa (nếu cần); đảm bảo thời gian quy định.  - Có thái độ thân thiện, tôn trọng khi nói và trả lời câu hỏi người nghe đặt ra (nếu có). | - Tập trung lắng nghe; nắm được những nội dung chính và quan điểm, thái độ của người nói.  - Ghi lại các ý chính và những nhận xét, đánh giá về nội dung, cách thức và tình camt, thái độ của người thuyết trình.  - Thể hiện thái độ chú ý lắng nghe, sử dụng yếu tố cử chỉ, nét mặt, ánh mắt để khích lệ người nói.  - Nêu các vấn đề cần hỏi, các ý kiến cần trao đổi về nội dung bài nói một cách ngắn gọn, rõ ràng,... |   **b. Nói theo nhóm**  - Yêu cầu của người nói, người nghe.  **Bước 4: Trao đổi, đánh giá**  - Dựa vào bảng kiểm dưới đây để tự đánh giá bài nói của mình đồng thời góp ý cho bài nói của bạn:  **\* Đánh giá, kiểm tra và chỉnh sửa**  - Phiếu đánh giá bài thuyết trình và quá trình nói **(Phụ lục 1)**  - Phiếu đánh giá và kiểm tra quá trình nghe **(Phụ lục 2)**  - Đánh giá, kiểm tra và chỉnh sửa. |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm khoảng 7 HS.  - GV nêu nhiệm vụ cho nhóm:  + Chọn một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử  + Sáng tác 01 video về giới thiệu một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử mà nhóm đã chuẩn bị ở phần viết. Video đảm bảo yêu cầu sau:  ++ Có tên trường, tên lớp, vấn đề trình bày, tên các thành viên.  ++ Trong quá trình giới thiệu một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử có sự xuất hiện của 01 hoặc một vài thành viên trong nhóm.  - Thời gian, sản phẩm và cách thức nộp.  + Thời gian: 01 tuần sau bài học.  + Sản phẩm: 01 video giới thiệu, một biên bản làm việc nhóm (ghi rõ họ tên và nhiệm vụ của từng thành viên), một bản đánh giá quá trình làm việc nhóm của các thành viên.  + Cách thức nộp: Gửi đăng trên trang fanpage CLB Truyền thông của nhà trường và chia sẻ trên trang facebook cá nhân của các thành viên.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS tự thực hiện nhiệm vụ học tập ở nhà.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  Thực hiện trên trang fanpage CLB Truyền thông và trang facebook cá nhân.  **Bước 4: Kết luận, nhận xét**  GV nhận xét tổng kết trong bài học sau. |  |

**Tiết 42 ÔN TẬP**

**Bài 1:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| **HOẠT ĐỘNG THẦY VÀ TRÒ** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**  **GV tổ chức trò chơi DU LỊCH CÙNG DORAEMON**  **1. Văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử thuộc kiểu văn bản nào?**  A. Văn bản nghị luận  **B. Văn bản thông tin**  **2. Cấu trúc của một văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử gồm có mấy phần?**  **A. 3 phần**  B. 4 phần  **3. Cấu trúc của một bài phỏng vấn gồm có mấy phần?**  **A. 3 phần**  B. 4 phần  **4. Để giúp người đọc dễ dàng hình dung về đặc điểm kiến trúc, cảnh quan, vẻ đẹp của danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, người viết có thể sử dụng kết hợp các yêu tố miêu tả, tự sự, biểu cảm, thuyết minh. Đúng hay sai?**  A. Sai  **B. Đúng**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **Bước 3: Báo cáo sản phẩm**  **Bước 4: Gv kết luận**  ***- GV dẫn dắt vào bài học mới:*** *Trò chơi vừa rồi đã giúp các em củng cố lại một chút kiến thức chúng ta đã học trong bài 3. Chúng ta sẽ tiếp tục điểm qua lại kiến thức đó qua các bài tập ngày hôm nay nhé!* |  |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** | |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **GV tổ chức hoạt động nhóm (3 nhóm) 🡪 mỗi nhóm trình bày 1 văn bản**    **GV yêu cầu HS lần lượt hoàn thành bài tập 3,4,7**  **GV tổ chức hoạt động TIẾP SỨC ĐỒNG ĐỘI**  **+ Nhiệm vụ 1.** Liệt kê ít nhất hai điều học được về việc đọc hiểu văn bản thông tin sau khi học kiểu văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử.  **+ Nhiệm vụ 2.** Ghi lại ít nhất hai kinh nghiệm về cách thuyết minh một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.  - Gv chia lớp thành 4 nhóm, 2 nhóm thực hiện nhiệm vụ 1, 2 nhóm thực hiện nhiệm vụ 2  - Lần lượt từng thành viên trong nhóm lên bảng viết đáp án của nhóm mình  Lưu ý: đáp án k trùng lặp giữa các thành viên trong nhóm  - Thời gian: 5 phút  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi, hoàn thành bài tập  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **Bài 1**  **\* Mục đích viết**  **- Vườn Quốc gia Cúc Phương**: Cung cấp những thông tin cơ bản về vườn Quốc gia Cúc Phương.  **- Ngọ Môn**: Cung cấp những thông tin cơ bản về Ngọ Môn.  **- Cột cờ Thủ Ngữ-** **di tích cổ bên sông Sài Gòn**: Cung cấp những thông tin cơ bản về cột cờ Thủ Ngữ.  **\* Cấu trúc**  **- Vườn Quốc gia Cúc Phương**: 3 phần:  + Mở đầu: Giới thiệu khái quát về vườn Quốc gia Cúc Phương  + Nội dung: Giới thiệu những phương diện khác nhau của vườn Quốc gia Cúc Phương.  + Kết thúc: Nêu nhận xét khái quát về giá trị của của vườn Quốc gia Cúc Phương và bày tỏ cảm xúc của tác giả dành cho vườn Quốc gia Cúc Phương.  **- Ngọ Môn**: 3 phần:  + Mở đầu: giới thiệu về Ngọ Môn  + Nội dung: trình bày những khía cạnh, phương diện khác nhau về Ngọ Môn  + Kết thúc: nhận xét về giá trị của Ngọ Môn  **- Cột cờ Thủ Ngữ-** **di tích cổ bên sông Sài Gòn**: 3 phần:  + Mở đầu: giới thiệu khái quát mục đích và nội dung chính của bài phỏng vấn.  + Nội dung: lần lượt trình bày hệ thống câu hỏi và câu trả lời liên quan về Kinh thành Thăng Long.  + Kết thúc: Lời cảm ơn của người phỏng vấn.  **\* Hình thức**  **Vườn Quốc gia Cúc Phương**  - Các đề mục về những phương diện khác nhau của đối tượng được in đậm  - Sử dụng từ ngữ chuyên ngành  - Sử dụng hình ảnh minh họa  **Ngọ Môn**  - Các đề mục về những phương diện khác nhau của đối tượng được in đậm  - Sử dụng từ ngữ chuyên ngành  - Sử dụng hình ảnh minh họa  **Cột cờ Thủ Ngữ-** **di tích cổ bên sông Sài Gòn**  - Các đề mục về những phương diện khác nhau của đối tượng được in đậm  - Sử dụng từ ngữ chuyên ngành  - Sử dụng hình ảnh minh họa  **\* Cách trình bày thông tin**  **- Vườn Quốc gia Cúc Phương**: Trình bày phân loại đối tượng  **- Ngọ Môn**: Trình tự không gian và theo cách trình bày phân loại đối tượng  **- Cột cờ Thủ Ngữ-** **di tích cổ bên sông Sài Gòn**: Trình tự thời gian và theo cách trình bày phân loại đối tượng  **\* Sự kết hợp giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ**  **- Vườn Quốc gia Cúc Phương**: Sử dụng nhiều hình ảnh minh họa đi kèm với việc cung cấp thông tin.  **- Ngọ Môn**: Sử dụng nhiều hình ảnh minh họa đi kèm với việc cung cấp thông tin.  **- Cột cờ Thủ Ngữ-** **di tích cổ bên sông Sài Gòn**: Sử dụng nhiều hình ảnh minh họa đi kèm với việc cung cấp thông tin.  **Bài 2**  - Cần xác định được mục đích của văn bản.  - Cần xác định được nội dung chính của từng đoạn  - Chỉ ra được những thông tin cơ bản về đối tượng mà tác phẩm đề cập.  **Bài 3**  Khi đọc một bài phỏng vấn, ta cần chú ý đến nội dung (chủ đề trao đổi), hình thức trình bày và bố cục của bài phỏng vấn  **Bài 4**  - Trình bày thông tin một cách trực quan  - Cung cấp thêm thông tin về đối tượng chưa được thể hiện bằng phương tiện ngôn ngữ  - Làm nổi bật những thông tin quan trọng  - Gây hứng thú cho người đọc, người xem  **Bài 6**  - Trước khi thuyết minh cần tìm những thông tin xác thực về đối tượng.  - Cần tìm kiếm thêm các phương tiện phi ngôn ngữ như biểu đồ, bảng biểu, hình ảnh để minh họa cho đối tượng.  **Bài 7**  - Đó là những món quà mà thiên nhiên và tổ tiên đã để lại cho thế hệ mai sau  - Là kết tinh giá trị vật chất và tinh thần của nhiều thế hệ trẻ  - Là bản sắc văn hoá, lịch sử của dân tộc Việt Nam |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)  **Câu 7:** *Qua bài học trên, em nhận thấy vì sao danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử được xem là tài sản quý giá của quốc gia?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Cá nhân hoàn thành bài tập, thuyết trình trước lớp và thảo luận.  - GV khích lệ, giúp đỡ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **Dự kiến sản phẩm của HS:**   * **Gợi ý: Danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử được xem là tài sản quý giá của quốc gia vì:**   + Danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử cất giữ trong mình những giá trị vật chất phong phú, quý giá mà thiên nhiên ban tặng cho con người (không khí trong lành, tài nguyên động thực vật, đất đai, khoảng sản phong phú. Đây là nguồn sống của con người)  + Danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử ẩn chứa những giá trị văn hóa, lịch sử của đất nước mà ông cha ta xây dựng, vun đắp, gìn giữ hàng ngàn năm mới có. Điều đó là nên móng để chúng ta xây dựng và phát triển đất nước mà vẫn giữ gìn được bản sắc văn hóa dân tộc.  + Đem lại giá trị vô cùng lớn về du lịch, thương mại, ...  + Bồi đắp tâm hồn, giáo dục nhân cách cho mọi thế hệ con người Việt Nam (tình yêu nước, tự hào dân tộc, khát vọng, niềm tin, ...)  ...  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét ý thức làm bài của HS, chất lượng sản phẩm học tập của các nhóm.  - Cho điểm hoặc phát thưởng. |  |

**IV.HƯỚNG DẪN TỰ HỌC.**

**1. Chủ đề vừa học: Bài 2: *Ý NGHĨA VĂN CHƯƠNG***

- Nắm được thế nào là cách trình bày vấn đề khách quan và chủ quan.

- Nắm được cách tham khảo, trích dẫn tài liệu để tránh đạo văn.

- Nắm được hai văn bản nghị luận.

- Viết được bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học.

**2. Chủ đề sắp học: Bài 3: NHỮNG DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH THẮNG**

- Đọc hai văn bản: VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG VÀ NGỌ MÔN.

- Soạn các câu hỏi Sgk/63, 67, 68

- Viết được văn bản giới thiệu về danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử.

- Nắm được cách trình bày thông tin các đối tượng phân loại.

- Đặc điểm bài phỏng vấn.

- Phương tiện phi ngôn ngữ.

- Chuẩn bị các BT sgk/71, 72, 73